



CÔNG TY CP ĐẦU TƯ & XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

THƯỜNG NIÊN

2024



Đà Lạt, ngày 20 tháng 04 năm 2024



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG

Lam Dong Investment & Hydraulic Construction Joint Stock Company

Số 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, TP Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại: 0263.3821854

Fax: 0263.3832542

Website: www.lhc.com.vn Email: xdthuyloild@gmail.com

DANH MỤC TÀI LIỆU TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

TT	NỘI DUNG
1	Thông báo mời họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
2	Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 (Dự thảo)
3	Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết tại ĐHĐCĐ năm 2024 (Dự thảo)
4	Quy chế bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT (Dự thảo)
5	Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên 2024
6	Báo cáo công tác quản trị của HĐQT công ty năm 2023
7	Báo cáo của Thành viên HĐQT độc lập năm 2023
8	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023
9	Báo cáo của Kiểm toán độc lập năm 2023
10	Các Tờ trình ĐHĐCĐ năm 2024
	Số 01: Trình thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023
	Số 02: Trình thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023
	Số 03: Trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023
	Số 04: Trình phân phối lợi nhuận năm 2023
	Số 05: Trình kế hoạch sản xuất kinh doanh, chia cổ tức và đầu tư năm 2024
	Số 06: Trình lựa chọn Công ty Kiểm toán năm 2024
	Số 07: Trình thông qua tổng mức thù lao HĐQT, BKS trong năm 2023 và Phương án chi tiền lương, thù lao HĐQT, BKS trong năm 2024
	Số 08: Trình nội dung đề xuất của HĐQT "V/v không chia cổ tức LBM 65% lợi nhuận sau thuế năm 2023" theo Đơn đề xuất của Cổ đông Shih Kuan Tung
	Số 09: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung TV HĐQT
	Số 10: Trình ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
	Số 11: Trình sửa đổi Khoản 2, Khoản 3 - Điều 28 - Điều lệ công ty hiện hành
	Số 12: Thông qua nội dung nâng số Thành viên Hội đồng quản trị công ty từ 05 (năm) người lên 07 (bảy) người
11	Dự thảo: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
12	Các mẫu sử dụng tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024: - Mẫu thẻ biểu quyết; - Mẫu phiếu biểu quyết số 01 và số 02; - Mẫu phiếu bầu cử TV HĐQT.



CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG
Lam Dong Investment & Hydraulic Construction Joint Stock Company

87 Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại/Tel: 0263.3821854

Fax: 0263.3832542

Website: www.lhc.com.vn

Email: xdthuyloild@gmail.com

Số: 01/TB-HĐQT-LHC

Lâm Đồng, ngày 28 tháng 03 năm 2024

THÔNG BÁO/ANNOUNCEMENT

V/v Mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 24 năm 2024

Ref: Participation of the 24th Annual General Meeting of Shareholders 2024

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng thủy lợi Lâm Đồng (“LHC”) trân trọng thông báo đến Quý cổ đông của Công ty/Board of Directors of Lamdong Investment & Hydraulic Construction Joint-stock Company (“LHC Company”) hereby notify and invite esteemed Shareholders of LHC Company:

1. Triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 24 năm 2024/Convene the Annual General Meeting of Shareholders 2024

- Thời gian: 7:30 ngày 20 tháng 04 năm 2024 (thứ Bảy)/Time: 7:30 a.m April 20 2024 (Saturday)
- Địa điểm: Sài Gòn Đà Lạt hotel, 180 đường 3/2, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng/Venue: Saigon Dalat Hotel. Address: 180 Ba Thang Hai Street, ward 4, Dalat city, Lamdong province, Vietnam.
- Điều kiện tham dự: Cổ đông có tên trong danh sách chốt ngày 20/03/2024 của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam/Participants: All Shareholders holding LHC's shares who are on the list of Shareholders as of March 20th, 2024 issued by Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.

2. Nội dung chính/Main contents:

- 2.1. Báo cáo công tác quản trị công ty năm 2023/Report of the Board of Directors (“BOD”) in 2023;
- 2.2. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán/The Audited Financial Statements of LHC Company in 2023;
- 2.3. Báo cáo của Ban kiểm soát/Report of the Supervisory Board;
- 2.4. Thảo luận và thông qua các tờ trình của Hội đồng quản trị/Discuss and approve Reports of the Board of Directors
 - a) Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023/Report of the BOD and Supervisory Board in 2023;
 - b) Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán/The Audited Financial Statements of LHC Company in 2023;
 - c) Phân phối lợi nhuận năm 2023/Profit distribution in 2023;
 - d) Kế hoạch SXKD, chi cổ tức và đầu tư năm 2024/The production plan and investment in 2024;
 - e) Lựa chọn Công ty kiểm toán tài chính năm 2024/The auditor selection for Financial Statements in 2024;
 - f) Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và Phương án chi thù lao HĐQT, BKS trong năm 2024/The remuneration of BOD and Supervisory Board in 2023. The remuneration of BOD and Supervisory Board in 2024;
 - g) Chia cổ tức LBM 65% lợi nhuận sau thuế theo Đơn đề xuất của Cổ đông Shih Kuan Tung/Payment of 65% dividends of profit after tax from LBM according to the proposal of Shareholder Shih Kuan Tung;
 - h) Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung TV HĐQT/Dismissing a member of BOD and electing a replacement member;
 - i) Trình ứng viên bầu bổ sung TV HĐQT (ứng viên do nhóm cổ đông đề cử sẽ công bố trước ngày 11/04/2024)/Presenting candidates for the position of BOD Board (Candidates nominated by group of shareholders will be announced before April 11, 2024).

Ghi chú: Các ứng viên là Cổ đông thực hiện quyền đề cử hoặc quyền tự ứng cử đảm bảo tiêu chuẩn và điều kiện để trở thành Thành viên Hội đồng quản trị, đề nghị gửi hồ sơ chi tiết theo thời hạn quy định về Công ty để thực hiện công bố thông tin và chuẩn bị công tác bầu cử trước Đại hội/*Note: Candidates who are Shareholders exercise their right to nominate or self-nominate to ensure the standards and conditions to become a member of the BOD, please send detailed documents within the prescribed deadline to the Company to publish information and prepare for election work before the Meeting.*

j) Các nội dung khác theo quy định của Pháp luật (nếu có)/*Other issues (if any).*

Tài liệu Đại hội thường niên năm 2024 sẽ được đăng tải, cập nhật (nếu có) tại website công ty www.lhc.com.vn; mục quan hệ cổ đông từ ngày **29/03/2024**/*Documents related to the Annual Meeting 2024 will be posted, updated (if any) on the website: www.lhc.com.vn; Shareholder relation item from March 29, 2024.*

3. Để Đại hội thành công tốt đẹp, HĐQT công ty kính mong Quý cổ đông về dự Đại hội đông đủ. Trường hợp Quý cổ đông không tham dự được, đề nghị ủy quyền cho người khác hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT hoặc Ban kiểm soát hoặc Tổng giám đốc công ty/*For the General Meeting of Shareholders to be successful, the Board of Directors of the Company wishes shareholders to attend the meeting. In case shareholders cannot attend, shareholders are requested to authorize another person or authorize member of the Board of Directors or Supervisory board or General manager.*

4. Đề nghị Quý cổ đông gửi Giấy đăng ký dự họp hoặc Giấy ủy quyền (bản chính theo mẫu của Công ty đính kèm hoặc lập theo quy định của pháp luật dân sự ghi rõ họ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và Thư mời tham dự Đại hội nộp cho Ban tổ chức) về trụ sở Công ty trước **14 giờ ngày 19/04/2024** bằng đường bưu điện để Ban tổ chức tập hợp danh sách tham dự Đại hội, hoặc nộp trực tiếp tại Ban tổ chức Đại hội/*Shareholders are requested to send registration form to attend the meeting or power of attorney (the original is in the form of the Company or made according to the provisions of civil law, clearly stating the full name of the individual, the authorized organization and the number of authorized shares and the letter of invitation to attend the meeting are submitted to the organizers) to the head office of the Company before 14:00 on April 19, 2024 by post for the organizers to gather the list of attendees to the meeting.*

Cổ đông tự túc chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí cá nhân khác để tham dự Đại hội/*Shareholders are responsible for your own expenses for accommodation, travel and other personal expenses to attend the Meeting*

Trân trọng kính mời!*Cordially invited!*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/On behalf of the BOM

CHỦ TỊCH/CHAIRMAN



LÊ ĐÌNH HIỂN

Ghi chú/Note:

- Đề nghị Quý cổ đông đọc kỹ nội dung chương trình Đại hội nhằm đảm bảo quyền lợi của Cổ đông theo Điều lệ, các quy chế và quy định của Pháp luật/*Shareholders are requested to carefully read the content of the Meeting program to ensure shareholders' rights according to the Company Charter, regulations and provisions of Vietnam law;*
- Hội đồng quản trị mong muốn tiếp thu ý kiến đóng góp, kiến nghị nội dung thảo luận liên quan đến chương trình nghị sự của Đại hội. Mọi ý kiến đóng góp, kiến nghị đề nghị Quý cổ đông gửi về Công ty bằng các phương thức: bưu điện hoặc email: xdthuyloild@gmail.com hoặc fax: 0263 3830 142 chậm nhất trước **15 giờ ngày 15/04/2024** (mẫu phiếu đóng góp ý kiến kèm theo)/*Shareholders are welcome to send comments, suggestions and discussions related to the agenda of the General Meeting by EMS, via E-mail: xdthuyloild@gmail.com or fax: 02633 3830 142 latest at 3:00 p.m. on April 15th, 2024 (comment sheet attached).*

* Thời gian: Thứ bảy, ngày 20/04/2024.

07:30÷ 8:00’: Tiếp đón cổ đông, cổ đông làm thủ tục đăng ký dự Đại hội
- 8:00’ : Khai mạc Đại hội

* Địa điểm: Khách sạn Sài Gòn – Đà Lạt, số 180 đường 3/2, TP. Đà Lạt, Lâm Đồng.

THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
I	THỦ TỤC ĐẠI HỘI	
8:00÷8:10	Tuyên bố lý do Đại hội; Giới thiệu thành phần tham dự	Ban tổ chức
8:10÷8:15	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. Giới thiệu Chủ tọa cuộc họp Đại hội.	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
8:15÷8:20	Giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban thư ký, Ban Kiểm phiếu và bầu cử	Chủ tọa
8:20÷8:45	Thông qua: Chương trình, Quy chế làm việc, Quy chế bầu cử	TV HĐQT
II	CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ	
Phần 1.	Trình các báo cáo, tờ trình, thảo luận và biểu quyết lần 1	
	1. Trình thảo luận các nội dung để biểu quyết lần 1	
8:45÷9:15	a) Miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung TV HĐQT (TTr số 09); b) Trình ứng viên bầu bổ sung TV HĐQT (TTr số 10) Đại hội biểu quyết lần 1. Ban kiểm phiếu thu và kiểm phiếu	Chủ tọa Ban kiểm phiếu
9:15÷10:00	2. Trình thảo luận các nội dung để biểu quyết lần 2 a) Báo cáo quản trị năm 2023 của HĐQT; TV HĐQT độc lập; b) Báo cáo của Ban kiểm soát; c) Báo cáo tài chính 2023 đã được kiểm toán; d) Trình các nội dung: d.1) Phân phối lợi nhuận năm 2023 (TTr số 04) d.2) Kế hoạch sản xuất kinh doanh, chia cổ tức và đầu tư năm 2024 (TTr số 05) d.3) Lựa chọn Công ty Kiểm toán năm 2024 (TTr số 06) d.4) Thông qua tổng mức thù lao HĐQT, BKS trong năm 2023 và Phương án chi tiền lương, thù lao HĐQT, BKS trong năm 2024 (TTr số 07) d.5) “Không chia cổ tức LBM 65% lợi nhuận sau thuế năm 2023” theo Đơn đề xuất của Cổ đông Shih Kuan Tung (TTr số 08) d.6) Sửa đổi điều lệ Công ty (TTr số 11, 12). d.7) Các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội (nếu có).	Chủ tọa
10:00÷10:05	3. Công bố kết quả kiểm phiếu các nội dung biểu quyết lần 1	Ban kiểm phiếu
Phần 2.	Biểu quyết lần 2 và bầu cử Bầu bổ sung thành viên HĐQT	
10:05÷10:15	1. Biểu quyết thông qua các nội dung trình lần 2	Chủ tọa Ban kiểm phiếu
10:15÷10:30	2. Tiến hành bầu cử TV HĐQT: Hướng dẫn bầu, phát phiếu bầu, thu phiếu bầu	
10:30÷11:00	Giải lao 30 phút – Ban kiểm phiếu làm việc	
11:00÷11:05	3. Công bố kết quả kiểm phiếu các nội dung biểu quyết lần 2 và kết quả bầu cử TV HĐQT	Ban kiểm phiếu
III	Thông qua Biên bản, Nghị quyết và Bế mạc	
11:05÷11:30	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.	Thư ký
11:30	Bế mạc Đại hội.	Chủ tọa

Lưu ý: Nội dung chương trình có thể thay đổi để phù hợp với diễn biến thực tế tại Đại hội.



CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG
Lam Dong Investment & Hydraulic Construction Joint Stock Company
87 Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
Điện thoại: 0263.3821854 Fax: 0263.3832542
Website: www.lhc.com.vn Email: xdthuyloild@gmail.com



Lâm Đồng, ngày 28 tháng 03 năm 2024

**QUY CHẾ LÀM VIỆC, THẺ LỆ BIỂU QUYẾT TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG (“LHC”)**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản quy định của pháp luật liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản pháp luật khác có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng thủy lợi Lâm Đồng (“Điều lệ”);
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng thủy lợi Lâm Đồng.

**CHƯƠNG 1
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (Sau đây gọi chung là “Đại hội” hoặc “Cuộc họp ĐHĐCĐ”) của Công ty.
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội;
3. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. CÁC ĐỊNH NGHĨA

1. **Cổ đông:** là người sở hữu cổ phần của LHC, có tên trong danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội.
2. **Biểu quyết:** Là việc Cổ đông thực hiện quyền cho ý kiến về các nội dung, vấn đề cụ thể nhằm xác định các nội dung, vấn đề có đủ điều kiện được ĐHĐCĐ thông qua.
3. **Chương trình nghị sự:** Là các nội dung trong chương trình họp Đại hội đồng cổ đông đã được Hội đồng quản trị đề xuất để cổ đông thực hiện biểu quyết.

CHƯƠNG 2

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN

3.1 Điều kiện tham dự Đại hội

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty LHC tại ngày chốt danh sách cổ đông ngày 20/3/2024 có quyền tham dự Đại hội.

3.2 Quyền của cổ đông tham dự Đại hội

- a. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác tham dự Đại hội và biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội, theo quy định của Điều lệ, Quy chế này và hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội;
- b. Phát biểu ý kiến, thảo luận trực tiếp tại Đại hội theo quy định tại Điều 9 của quy chế này;
- c. Nhận thẻ biểu quyết và các tài liệu kèm theo sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
- d. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.

3.3 Nghĩa vụ của cổ đông tham dự Đại hội:

- a. Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Thẻ CCCD/Hộ chiếu, Giấy ủy quyền họp lệ (đối với đại diện được ủy quyền) theo mẫu của Công ty LHC hoặc lập theo quy định pháp luật về dân sự có ghi rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền, và Giấy đăng ký tham dự Đại hội nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
- b. Giữ gìn an ninh trật tự và không gây rối loạn hay lộn xộn trong thời gian diễn ra cuộc họp; Tuân thủ theo hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự; Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại; Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;
- c. Giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;
- d. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban Tổ chức và tôn trọng sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;
- e. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này và tôn trọng kết quả của Đại hội.

Điều 4. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ sau:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự Đại hội: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Thẻ CCCD/Hộ chiếu, Giấy đăng ký dự họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);
2. Trao cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp: Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;

3. Báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội về số lượng và tỷ lệ tham dự Đại hội tại các thời điểm sau:
 - Trước khi khai mạc Đại hội.
 - Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Trường hợp cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).
4. Xác định tư cách cổ đông tham dự Đại hội dựa trên thông tin thẩm tra và thông tin cổ đông cung cấp, Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối cấp phiếu biểu quyết và tài liệu họp cho cổ đông không đủ tư cách tham dự Đại hội.
5. Hỗ trợ Đại hội công tác kiểm đếm biểu quyết các phần nội dung tại Đại hội trong thời gian Ban kiểm phiếu chưa được Đại hội biểu quyết thông qua.

Điều 5. CHỦ TỌA

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa Đại hội hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm chủ tọa cuộc họp do HĐQT triệu tập.
2. Trách nhiệm của Chủ tọa:
 - Điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Quy chế này và nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số;
 - Hướng dẫn cổ đông thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình họp và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình họp;
 - Trả lời hoặc cử cán bộ quản lý có liên quan trả lời các vấn đề do Đại hội yêu cầu và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình diễn ra tại phiên họp;
 - Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
 - Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được Đại hội thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

Điều 6. THƯ KÝ ĐẠI HỘI

1. Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội chỉ định và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng thẻ biểu quyết.
2. Trách nhiệm của Thư ký:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông thông qua;
 - Soạn thảo nội dung Biên bản, Nghị quyết của Đại hội và đọc tại Đại hội trước khi kết thúc Đại hội;
 - Thực hiện các công việc trợ giúp khác theo phân công của Chủ tọa.

Điều 7. BAN KIỂM PHIẾU

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể là cán bộ công nhân viên của LHC, cổ đông. Thành viên Ban kiểm phiếu không đồng thời là Chủ tọa hoặc Thư ký Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - Giúp chủ tọa Đại hội phổ biến nguyên tắc, thể lệ và hướng dẫn cách thức biểu quyết các nội dung theo chương trình Đại hội;

- Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết, bầu phiếu của cổ đông, đại diện cổ đông;
- Tổ chức kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội một cách trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm phiếu công bố trước Đại hội;
- Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu biểu quyết, phiếu bầu cho Chủ tọa đại hội hoặc Thư ký Đại hội.

CHƯƠNG 3

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI VÀ

VIỆC BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Điều 8. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của LHC (theo danh sách ngày đăng ký cuối cùng do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Việt Nam cung cấp).

Điều 9. PHÁT BIỂU THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

1. Cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Việc thảo luận và giải đáp thắc mắc được thực hiện theo nguyên tắc và cách thức như sau:
 - a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp muốn phát biểu ý kiến phải giơ Thẻ biểu quyết và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.
 - b. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, tránh trùng lặp và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với Chương trình nghị sự đã được thông qua. Chủ tọa có quyền ngừng việc phát biểu của Cổ đông nếu xét thấy những vấn đề kiến nghị và thảo luận trùng lặp, không liên quan đến nội dung Chương trình nghị sự. Thời gian phát biểu không quá 05 phút cho 01 lần phát biểu. Chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.
 - c. Chủ tọa chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung của chương trình nghị sự.
 - d. Trong trường hợp việc thảo luận vượt quá thời gian của chương trình họp Đại hội, các câu hỏi chưa trả lời tại cuộc họp sẽ được Thư ký tập họp và Chủ tọa trả lời sau cho Cổ đông bằng email hoặc theo các hình thức khác phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Điều 10. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc biểu quyết:
 - Dùng “**Phiếu biểu quyết**” để thông qua nội dung các tờ trình tại Đại hội. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông được phát hai (02) phiếu biểu quyết để biểu quyết 02 (hai) lần. Trong đó, có ba (03) ý kiến: Tán thành, không tán thành và không có ý kiến với từng nội dung biểu quyết. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông “ký tên” vào ô mình chọn.
 - Dùng “**Thẻ biểu quyết**” để thông qua các nội dung khác, trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết nêu trên. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ

đồng biểu quyết thì giờ cao thể biểu quyết hướng về Chủ tọa theo trình tự: Đồng ý; không đồng ý. Ban kiểm phiếu sẽ đếm thẻ và dùng phương pháp loại trừ để xác định kết quả biểu quyết. Đồng thời, cổ đông “ký tên” vào ô mình biểu quyết: Đồng ý, không đồng ý để lưu hồ sơ Đại hội.

Trường hợp đại biểu không giờ thể biểu quyết trong cả hai lần biểu quyết “Đồng ý, không đồng ý” của một nội dung biểu quyết thì được xem như biểu quyết “đồng ý” nội dung đó.

2. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết:

- Về hình thức: Phiếu hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, có đóng dấu của LHC, không tẩy xóa, cạo sửa và phải có chữ ký của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
- Về nội dung: Phiếu biểu quyết không ghi thêm nội dung nào khác ngoài quy định, “Ký tên” bằng bút mực chọn 01 (một) trong 03 (ba) ô biểu quyết.

3. Biểu quyết trực tiếp:

- Được áp dụng đối với các trường hợp không áp dụng hình thức biểu quyết quy định tại Gạch đầu dòng thứ 2 Khoản 1 Điều 10 trên đây.
- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giờ thể biểu quyết của mình hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển của Chủ tọa. Ban Kiểm phiếu sẽ ghi lại số thẻ đồng ý và không đồng ý công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

4. Bầu cử:

Việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo Quy chế bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 11. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI

Nghị quyết của Đại hội đối với các vấn đề được trình tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi số cổ đông sở hữu trên 50% hoặc 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện ủy quyền dự họp chấp thuận tùy thuộc vào nội dung biểu quyết được quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp và Điều 21 Điều lệ Công ty và Điều 14 Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

Điều 12. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI

1. Nội dung Đại hội được lập thành văn bản. Chủ tọa và Thư ký hoặc người khác ký tên trong Biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.
2. Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ban hành Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua.
3. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội, được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24h kể từ ngày cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết thúc và được lưu giữ tại Công ty.

CHƯƠNG 4
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- Quy chế này gồm 4 Chương và 13 Điều và có hiệu lực ngay sau khi Đại hội biểu quyết thông qua;
- Quy chế này có thể sửa đổi tại từng thời điểm trên cơ sở đề xuất của Chủ tọa và được Đại hội biểu quyết thông qua;
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thông nhất áp dụng theo quy định tại Luật DN năm 2020, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị công ty, và các văn bản pháp luật liên quan;
- Quy chế này được thông qua trước Đại hội và lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông. **Nếu được Đại hội thông qua với tỷ lệ từ 50% tổng số số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự họp trở lên, Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.**

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG
Lam Dong Investment & Hydraulic Construction Joint Stock Company
87 Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
Điện thoại: 0263.3821854 Fax: 0263.3832542
Website: www.lhc.com.vn Email: xdthuyloild@gmail.com



Lâm Đồng, ngày 28 tháng 03 năm 2024

QUY CHẾ BẦU CỬ
BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG (“LHC”)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản quy định của pháp luật liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản pháp luật khác có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng thủy lợi Lâm Đồng (“Điều lệ”);

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (“ĐHĐCĐ”) Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng thủy lợi Lâm Đồng tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ thành viên 2024–2025) theo các quy định sau:

Điều 1. Mục tiêu:

- 1.1. Đảm bảo tuân thủ pháp luật Việt Nam;
- 1.2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các Cổ đông;
- 1.3. Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Đại hội

Điều 2. Đối tượng thực hiện bầu cử

Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông của Công ty chốt ngày 20/3/2024) có mặt tại thời điểm biểu quyết, đã hoàn thành thủ tục đăng ký và ký tên trong danh sách cổ đông dự họp, đều có quyền tham gia bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 3. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung

- 3.1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung: 01 (một) thành viên (trùng ứng với 01 thành viên miễn nhiệm).
- 3.2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung là 2 (hai) năm (nhiệm kỳ 2024–2025).

Điều 4. Tiêu chuẩn và điều kiện để trở Thành viên Hội đồng quản trị:

(Điều 155, Luật DN 2020 và Điều 275 NBĐ 155/2020)

- 4.1. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2, Điều 17, Luật Doanh nghiệp 2020;

- 4.2. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty LHC và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty LHC;
- 4.3. Thành viên HĐQT Công ty LHC chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT tại tối đa 05 Công ty khác.

Điều 5. Quyền ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị:

- 5.1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung là 01 (một) thành viên (Trương ứng với 01 thành viên được miễn nhiệm).
- 5.2. Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị (Theo Điều 25 Điều lệ Công ty)

Điều 6. Nguyên tắc bầu cử

Việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu, phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 148 Luật doanh nghiệp 2020.

- 6.1. Mỗi cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được LHC phát 01 (một) tờ phiếu bầu Thành viên HĐQT có Tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông (số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện) x (nhân với) số lượng Thành viên HĐQT được bầu trong Đại hội;
- 6.2. Cổ đông bầu Thành viên HĐQT bằng cách điền số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên Thành viên HĐQT sao cho tổng số phiếu bầu Thành viên HĐQT trên mỗi Tờ phiếu bầu **nhỏ hơn hoặc bằng** (\leq) Tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu có quyền bầu.
- 6.3. Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra Đại hội, Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền nộp lại tờ phiếu bầu để cấp lại tờ phiếu bầu cử mới (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

Điều 7. Phiếu bầu cử

7.1. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

a) Nội dung của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu được in thống nhất, có đóng dấu treo của LHC, có ghi mã số cổ đông, tên cổ đông, số cổ phần sở hữu và đại diện, **Tổng số phiếu được quyền bầu;**
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền sẽ được phát 01 (một) tờ phiếu bầu cử Thành viên HĐQT. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền phải kiểm tra lại thông tin ghi trên phiếu bầu. Trường hợp có sai sót (tên, số cổ phần, tổng số phiếu được quyền bầu), cổ đông thông báo ngay Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.

b) Cách ghi phiếu bầu cử

Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau: Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền ghi rõ số phiếu bầu vào ô "**Số phiếu bầu**" của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý: chỉ có thể ghi bằng hoặc ít hơn Tổng số phiếu có quyền bầu cử TV HĐQT của mình, nếu ghi lớn hơn thì tờ phiếu bầu là không hợp lệ.

7.2. Phiếu bầu hợp lệ phải đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, tẩy sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; **phải có chữ ký, ghi rõ họ tên** của Cổ đông tham dự.
- b) Phiếu bầu cho ứng cử viên có tên trong danh sách ứng cử viên đã được công bố tại Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bỏ phiếu. Phiếu bầu không bầu ứng viên nào mà vẫn đảm bảo các quy định tại điểm a) thì vẫn là phiếu hợp lệ.
- c) Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn (<) hoặc bằng (=) Tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT của Cổ đông đó.
- d) Không thuộc trường hợp quy định tại Mục 7.3 dưới đây.

7.3. Phiếu bầu không hợp lệ:

- a) Phiếu không phải là phiếu do Ban tổ chức Đại hội phát hành;
- b) Phiếu không có dấu treo kiểm soát tài liệu của LHC và/hoặc mã số cổ đông do Ban tổ chức Đại hội phát hành;
- c) Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được công bố tại Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- d) Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT của cổ đông đó;
- e) Phiếu bầu không có họ tên và chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự đại hội của cổ đông; Phiếu được ghi bằng bút chì
- f) Phiếu nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi Chủ tọa Đại hội tuyên bố bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong;

Điều 8. Quy định việc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- 8.1. Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu đề nghị cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- 8.2. Cổ đông bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu do Ban kiểm phiếu giám sát.
- 8.3. Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, Ban kiểm phiếu sẽ thực hiện kiểm phiếu tại khu vực riêng.
- 8.4. Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu.
- 8.5. Việc bỏ phiếu được bắt đầu sau khi Chủ tọa tuyên bố việc bỏ phiếu bắt đầu (Sau khi Chủ tọa công bố danh sách ứng cử viên và Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Quy chế bầu cử) và kết thúc sau khi Chủ tọa tuyên bố việc bỏ phiếu kết thúc (sau khi Chủ tọa hỏi Đại hội về việc còn cổ đông nào chưa bỏ phiếu mà không có cổ đông nào có ý kiến).
- 8.6. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu.
- 8.7. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu bầu cử. Biên bản kiểm phiếu bầu sẽ được Trưởng ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.
- 8.8. Phiếu bầu cử sau khi được kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

Điều 9. Nguyên tắc lựa chọn ứng cử viên trúng cử

- 9.1. Trường hợp chỉ có 01 ứng viên đưa vào danh sách bầu Thành viên HĐQT, Đại hội tiến hành bầu tròn. Ứng cử có phiếu bầu đạt trên 50% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội sẽ trúng cử.
- 9.2. Trường hợp trên có trên 01 ứng viên, Đại hội tiến hành bầu đôi. Đại hội sẽ chọn 02 ứng viên có số phiếu ứng cử/đề cử cao nhất để đưa vào danh sách bầu cử. Ứng viên có phiếu bầu cao hơn sẽ trúng cử.
- 9.3. Các vấn đề phát sinh (nếu có) sẽ được lấy ý kiến cổ đông trực tiếp tại Đại hội.
- 9.4. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội sẽ do Chủ tọa Đại hội báo cáo Đại hội đồng cổ đông lấy ý kiến trực tiếp và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 10. Trách nhiệm Ban kiểm phiếu

- 10.1. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm chính sau:
 - Hướng dẫn bầu; giới thiệu phiếu bầu và phát phiếu bầu;
 - Tiến hành kiểm phiếu;
 - Lập biên bản và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội. Sau đó nộp biên bản kiểm phiếu và phiếu bầu cho Chủ tọa đại hội.
- 10.2. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị.
Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và Trưởng ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

- 11.1. Quy chế bầu cử này được đọc công khai trước Đại hội cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.
- 11.2. Nếu được Đại hội thông qua với tỷ lệ trên 50% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp trở lên và sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả cổ đông.
- 11.3. Quy chế này có hiệu lực kể từ khi được ĐHĐCĐ năm 2024 thông qua và là cơ sở pháp lý cho việc bầu bổ sung thành viên HĐQT. Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2024 kết thúc.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU

Kèm theo quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

1. Quy định việc bầu đôn phiếu

Việc bầu cử Thành viên HĐQT được tiến hành theo nguyên tắc bầu đôn phiếu, trong đó cổ đôn có quyền sử dụng tổng số phiếu bầu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT của mình cho một ứng cử viên; hoặc một số ứng cử viên với số lượng phiếu bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần trong tổng số phiếu bầu có quyền bầu cử của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần phiếu bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

2. Cách thức bầu

- a. Xác định tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT của một cổ đôn (hoặc đại diện cổ đôn)

Tổng số phiếu có quyền bầu cử của cổ đôn/đại diện cổ đôn được xác định:

Tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT = Tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đôn (số cổ phần nắm giữ và/hoặc đại diện) x (nhân) Số thành viên được bầu tại Đại hội

Ví dụ: Số lượng Thành viên HĐQT được bầu bổ sung được Đại hội đôn cổ đôn thông qua là 01 (một) người. Ông Y là cổ đôn nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT của ông Y là $(1.000 \times 1) = 1.000$ phiếu. Danh sách ứng cử viên để bầu thành viên HĐQT được Đại hội đôn cổ đôn thông qua **giả định là có 2 (hai) người.**

- b. Cách thức bỏ phiếu:

Cổ đôn/đại diện cổ đôn tự Phân phối toàn bộ hoặc một phần Tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, trong đó số lượng phiếu bầu phân phối cho mỗi ứng cử viên có thể khác nhau, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng cử viên đó.

Cũng theo ví dụ trên, khi bầu cử thành viên HĐQT, ông Y chia tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT của mình là 1.000 phiếu cho các ứng cử viên, chẳng hạn :

TT	Họ tên	Vị trí ứng cử/đề cử	Số phiếu có quyền bầu
1	Nguyễn A	TV HĐQT	700
2	Trần B	TV HĐQT	300
	Tổng cộng		1.000

Lưu ý: Ông Y chỉ có thể sử dụng bằng hoặc ít hơn Tổng số phiếu có quyền bầu cử TV HĐQT của mình là 1.000 phiếu bầu (ở ví dụ này, nếu dùng quá 1.000 phiếu bầu thì tờ phiếu bầu của Ông X là không hợp lệ.

Trên mỗi tờ phiếu bầu có ghi rõ tổng số phiếu có quyền bầu cử của người cầm phiếu, số này trên từng tờ phiếu của mỗi cổ đôn/đại diện cổ đôn là khác nhau tùy theo số cổ phần có quyền biểu quyết hiện đang nắm giữ và/hoặc đại diện của cổ đôn đó. Tổng số lượng phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT này.

Số: 01/QĐ-HĐQT-LHC

Lâm Đồng, ngày 28 tháng 03 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản quy định của pháp luật liên quan;
- Căn cứ điều lệ hiện hành của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐQT/LHC ngày 28/03/2024 V/v: phiên họp thường kỳ bất thường Quý 1 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng thủy lợi Lâm Đồng gồm các Ông/Bà thuộc văn phòng Công ty có tên sau đây:

- | | | | |
|----------|------------------|----------------------|---------------|
| 1. Ông : | Trần Đại Hiền, | Phó tổng giám đốc | – Trưởng ban; |
| 2. Ông : | Vũ Việt Dũng, | Nhân viên phòng TCHC | – Thành viên; |
| 3. Bà : | Lê Thị Thùy, | Nhân viên phòng TCHC | – Thành viên; |
| 4. Bà : | Nguyễn Thị Thủy, | Nhân viên phòng KHKT | – Thành viên. |

Điều 2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ:

- Kiểm tra tư cách các cổ đông có đủ điều kiện tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy chế tổ chức Đại hội (đổi chiếu giấy tờ tùy thân, CCCD, hộ chiếu, ... của cổ đông với danh sách cổ đông);
- Phát tài liệu cho cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội;
- Trả lời chất vấn hoặc phát hiện các vấn đề cần xem xét về tư cách cổ đông;
- Tổng hợp và báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.
- Hỗ trợ công tác kiểm đếm biểu quyết các phần nội dung tại Đại hội trong thời gian Ban Kiểm phiếu chưa được Đại hội biểu quyết thông qua;
- Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tọa đại hội.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực sau khi hoàn thành nhiệm vụ. Các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VP/Thư ký công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Đình Hiền

BÁO CÁO
CÔNG TÁC QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2023
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 24 NĂM 2024

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thành phần và Cơ cấu Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị hoạt động với 5 thành viên, bao gồm:

STT	Thành viên	Chức vụ	Lĩnh vực phụ trách
01	Ông: Lê Đình Hiễn	Chủ tịch HĐQT	<p>Phụ trách chung, chỉ đạo việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các quy định của pháp luật có liên quan khác.</p> <ul style="list-style-type: none">- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT. Theo dõi, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và Nghị quyết ĐHĐCĐ, giám sát các mặt hoạt động của công ty.- Trực tiếp chỉ đạo công tác đầu tư, nghiên cứu chiến lược phát triển, dự án dài hạn.- Trực tiếp phụ trách công tác quan hệ cổ đông, cổ phần và công tác thi đua khen thưởng của công ty.- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quyết định của HĐQT.
02	Ông: Trần Việt Thắng	Phó Chủ tịch HĐQT	<ul style="list-style-type: none">- Thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của HĐQT.- Trực tiếp phụ trách công tác: tài chính kế toán, thống kê, tài sản của công ty; Đầu tư tài chính, kiểm tra giám sát và đánh giá tình hình sử dụng vốn; Kiểm soát công nợ.- Công tác phát hành cổ phiếu ra công chúng và huy động vốn;- Tìm kiếm và phát triển các dự án đầu tư tại khu vực phía Nam.- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quyết định của HĐQT.

STT	Thành viên	Chức vụ	Lĩnh vực phụ trách
03	Ông: Lý Chủ Hưng	Thành viên HĐQT độc lập	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của HĐQT. - Trực tiếp phụ trách công tác: Định mức kinh tế - kỹ thuật, phối hợp với các thành viên HĐQT khác trong công tác kiểm soát giá thành. - Hỗ trợ công tác truyền thông, phát triển thương hiệu công ty. - Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quyết định của HĐQT.
04	Ông: Trần Hùng Phương	Thành viên HĐQT không điều hành	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của HĐQT. - Phụ trách công tác truyền thông, phát triển thương hiệu công ty. - Trực tiếp phụ trách công tác tiền lương và đào tạo của công ty. - Theo dõi, tham vấn các nội dung liên quan đến chính sách phúc lợi đối với người lao động. - Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quyết định của HĐQT.
05	Ông: Phan Công Ngôn	Thành viên HĐQT độc lập	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của HĐQT. - Theo dõi, giám sát và tham vấn các vấn đề liên quan đến pháp lý, pháp chế hoạt động của của HĐQT. - Hỗ trợ điều hành thực hiện công tác đối ngoại với các cơ quan ban ngành Trung ương và địa phương, quan hệ cộng đồng, kết nối các nguồn lực bên trong và ngoài công ty. - Thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT độc lập. - Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quyết định của HĐQT.

2. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2023.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị tổ chức 06 cuộc họp trực tiếp và 01 lần lấy ý kiến bằng văn bản theo đúng trình tự và thủ tục quy định để quyết định kịp thời định hướng, chỉ đạo những vấn đề liên quan hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty:

- Chỉ đạo bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh ĐHĐCĐ giao, đề ra giải pháp, kịp thời giải quyết những phát sinh trong sản xuất kinh doanh.

- Các cuộc họp HĐQT đều đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tuân thủ thực hiện các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2023 vượt chỉ tiêu lợi nhuận theo kế hoạch ĐHCĐ giao, mang lại lợi ích cao cho cổ đông và người lao động của Công ty.

Thông qua các cuộc họp trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết sau:

STT	Số NQ	Ngày	Nội dung
01	Số: 01/2023/NQ- HĐQT/LHC	02/03/2023	<p>Điều 1: Thống nhất kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:</p> <p>1.1- Công ty mẹ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu thuần: 167,12 tỷ đồng - Lợi nhuận sau thuế: 14,55 tỷ đồng - Cổ tức: Đã tạm ứng đợt 1: 5% - Đầu tư TSCĐ: 3,43 tỷ đồng - Khấu hao TSCĐ: 5,03 tỷ đồng <p>1.2. Hợp nhất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu thuần: 1.417,03 tỷ đồng - Lợi nhuận trước thuế: 152,39 tỷ đồng <p>Điều 2: Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư đề trình ĐHCĐ năm 2022 như sau:</p> <p>2.1- Công ty mẹ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu thuần: 180 tỷ đồng - Lợi nhuận trước thuế: 28,3 tỷ đồng - Cổ tức chia cho cổ đông: 15%+25% - Đầu tư TSCĐ: 7÷10 tỷ đồng - Khấu hao TSCĐ: 7÷10 tỷ đồng <p>2.2. Hợp nhất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu thuần: 1.200 tỷ đồng - Lợi nhuận sau thuế: 144 tỷ đồng <p>Điều 3: Thống nhất phê duyệt quỹ lương văn phòng, mức lương Ban điều hành và Kế toán trưởng Công ty như sau:</p> <p>3.1 Quỹ lương văn phòng Công ty: Quỹ lương văn phòng Công ty được trích 3% trên doanh thu thuần. Quỹ lương được chi cho văn phòng Công ty bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng giám đốc điều hành theo mức lương được HĐQT thông qua ngày 20/01/2022; - Ban điều hành và Kế toán trưởng; Cán bộ CNV văn phòng Công ty do TGD xem xét chi trả. <p>3.2 Mức lương Ban điều hành và Kế toán trưởng:</p> <p>Giao TGD xem xét và trả lương hàng tháng không vượt quá 50.000.000 đồng/người/tháng.</p> <p>Nếu lợi nhuận tăng thì lương được chi tăng với tỷ lệ 1,5 lần tỷ lệ tăng lợi nhuận.</p> <p>Nếu lợi nhuận giảm thì giảm theo tỷ lệ tương ứng.</p> <p>Điều 4: Thống nhất trình ĐHCĐ thường niên năm 2023 việc điều chỉnh Điều lệ bổ sung chức danh Giám đốc tài chính Công ty. Sau khi ĐHCĐ thông qua việc điều chỉnh Điều lệ, Hội đồng quản trị</p>

STT	Số NQ	Ngày	Nội dung
			<p>sẽ ban hành quy chế hoạt động của Giám đốc tài chính và bổ nhiệm nhân sự phù hợp.</p> <p>Về nhân sự Bộ phận kiểm toán nội bộ, Hội đồng quản trị sẽ thảo luận và bổ nhiệm trong phiên họp tới.</p> <p>Điều 5: Hội đồng quản trị thống nhất việc nhận chuyển nhượng lại lô đất tại huyện Cát Tiên của Ông Lê Văn Quý và bà Nguyễn Thị Hương. Chi tiết lô đất như sau:</p> <p>Thửa đất số: 102, tờ bản đồ số 37.</p> <p>Địa chỉ: Xã Tiên Hoàng, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.</p> <p>Diện tích: 3.475 m2. Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng. Lao 5i đất: Trồng cây lâu năm.</p> <p>GCNQSDĐ số CS130080 do Sở TNMT Lâm Đồng cấp ngày 25/6/2019.</p> <p>Hội đồng quản trị thống nhất ủy quyền thành viên HĐQT độc lập Phan Công Ngôn thay mặt Công ty ký hợp đồng nhận chuyển nhượng quyền sử dụng lô đất này với giá trị chuyển nhượng là 3 tỷ đồng.</p> <p>Mục đích: Xây dựng trạm trộn bê tông phục vụ dự án.</p> <p>Điều 6: Thống nhất kế hoạch triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và tạm ứng cổ tức đợt 2 (5%) năm 2022 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự đại hội và tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2022: 24/3/2023. - Ngày tổ chức ĐHĐCĐ: 21/4/2023 - Ngày thanh toán tạm ứng cổ tức: 19/4/2023 <p>Điều 7: Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>
02	Số: 02/2023/NQ- HĐQT/LHC	30/03/2023	<p>Điều 1: Thống nhất 100% nội dung các tài liệu để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Toàn văn nội dung Báo cáo công tác quản trị Công ty năm 2022. 2. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. 3. Tờ trình: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022. 4. Tờ trình: Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2022. 5. Tờ trình: Kế hoạch SXKD và mức cổ tức năm 2023; 6. Tờ trình: Chọn Công ty kiểm toán tài chính năm 2023; 7. Tờ trình: Ủy quyền TGD ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan; 8. Tờ trình: Quyết toán thù lao, thưởng HĐQT và BKS 2022; Phương án chi thù lao 2023; 9. Tờ trình: Sửa đổi Điều lệ: Để có chức danh Giám đốc tài chính trực thuộc Hội đồng quản trị và điều hành công tác tài chính ở Công ty và các Công ty con. 10. Thông báo mời họp ĐHĐCĐ; 11. Dự thảo chương trình Đại hội; 12. Dự thảo Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết của Đại hội;

STT	Số NQ	Ngày	Nội dung
			<p>13. Phiếu biểu quyết; 14. Dự thảo Nghị quyết Đại hội; 15. Thông qua danh sách Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ Đại hội gồm: - Ông Trần Đại Hiền: Phó TGD – Trưởng ban Thành viên: - Ông Vũ Việt Dũng: Phòng TC-HC - Bà Nguyễn Thị Thủy: Phòng KH-KT - Bà: Lê Thị Thủy: Phòng TCHC</p> <p>Điều 2: Thống nhất đề cử: Ông: PHẠM HỒNG HẢI. - Sinh ngày: 13/7/1962 - Số CCCD 068062000095 cấp ngày 21/02/2021 tại Cục CSQLHC về TTXH. - Địa chỉ đăng ký thường trú: Số 12/1 Hồ Xuân Hương, P.9, TP Đà Lạt, Lâm Đồng. - Nơi ở hiện nay: Số 151 Hai Bà Trưng, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. - Trình độ học vấn: Đại học Tài chính – Kế toán. Chuyên ngành: Tài chính XDCB. Là ứng viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng kể từ 01/5/2023 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty LBM.</p> <p>Điều 3: Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>
03	Số: 03/2023/NQ- HĐQT/LHC	20/04/2023	<p>Điều 1: Hội đồng quản trị thống nhất thông qua kết quả kinh doanh quý 1/2023:</p> <p>1. Kết quả tại Công ty mẹ: 1.1. Doanh thu thuần: 25,4 tỷ đồng 1.2. Lợi nhuận trước thuế: (1,32) tỷ đồng</p> <p>2. Kết quả hợp nhất: 2.1. Doanh thu thuần: 282 tỷ đồng 2.2. Lợi nhuận trước thuế: 51 tỷ đồng</p> <p>Điều 2: Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>
04	Số: 04/2023/NQ- HĐQT/LHC	21/06/2023	<p>Điều 1: Hội đồng quản trị thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam là đơn vị thực hiện tư vấn, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng và kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất.</p> <p>Điều 2: Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>

STT	Số NQ	Ngày	Nội dung
05	Số: 05/2023/NQ- HĐQT/LHC	03/08/2023	<p>Điều 1: Thống nhất thông qua kết quả kinh doanh 6 tháng năm 2023:</p> <p>1. Kết quả tại công ty mẹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu thuần: + Kế hoạch: 180 tỷ đồng + Thực hiện 6 tháng: 80 tỷ đồng + Hoàn thành: 44,44% <p>- Lợi nhuận trước thuế:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kế hoạch: 28,3 tỷ đồng + Thực hiện 6 tháng: 25,6 tỷ đồng + Hoàn thành: 90,46% <p>2. Kết quả hợp nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu thuần: + Kế hoạch: 1.200 tỷ đồng + Thực hiện 6 tháng: 629 tỷ đồng + Hoàn thành: 52,51% <p>- Lợi nhuận trước thuế:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kế hoạch: 144 tỷ đồng + Thực hiện 6 tháng: 117,5 tỷ đồng + Hoàn thành: 81,60% <p>Điều 2: Thống nhất ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Giám đốc tài chính trực thuộc Hội đồng quản trị công ty.</p> <p>Điều 3: Thống nhất kế hoạch chi tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2023 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mức tạm ứng là: 15% bằng tiền mặt (1.500 đồng/CP). - Ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tạm ứng cổ tức: 22/8/2023. - Ngày thanh toán cổ tức: 8/9/2023. <p>Điều 4: Thống nhất điều chỉnh nguồn kinh phí trích thưởng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ-LHC ngày 25/4/2021 kèm tờ trình số 30/TTr-HĐQT ngày 23/4/2021 của HĐQT như sau: Phần chi thưởng cho Chủ tịch HĐQT sẽ giao Chủ tịch HĐQT cân đối và nhận nguồn kinh phí từ đơn vị có kết quả kinh doanh ổn định nhất trong năm. Các nội dung khác không thay đổi.</p> <p>Điều 5: Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>
06	Số: 06/2023/NQ- HĐQT/LHC	03/08/2023	<p>Điều 1. Thông qua việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C.</p> <p>Thông qua việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Lâm Đồng (sau đây gọi tắt là "Ngân hàng") để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh theo hình thức hạn mức tín dụng/theo món. Cụ thể như sau:</p>

STT	Số NQ	Ngày	Nội dung
			<p>- Hạn mức tín dụng: 250.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm năm mươi tỷ đồng), bao gồm:</p> <p>+ Hạn mức vay vốn lưu động: 50.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Năm mươi tỷ đồng).</p> <p>+ Hạn mức cấp bảo lãnh: 200.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Hai trăm tỷ đồng).</p> <p>- Mục đích: Vay vốn lưu động, phát hành bảo lãnh, mở L/C phục vụ nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.</p> <p>- Thời hạn vay: Theo quy định của Ngân hàng.</p> <p>- Lãi suất vay và điều kiện vay vốn: Theo quy định của Ngân hàng và thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng ký giữa Công ty và Ngân hàng.</p> <p>Điều 2. Thông qua biện pháp bảo đảm tiền vay.</p> <p>Thông qua việc cầm cố, thế chấp các tài sản thuộc quyền sử dụng, sở hữu của Công ty và các tài sản khác huy động của bên thứ ba (nếu có) tại Ngân hàng để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ thanh toán với Ngân hàng đối với khoản vay/bảo lãnh/L/C nêu trên.</p> <p>Cụ thể các tài sản gồm:</p> <p>- Các tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng là toàn bộ phương tiện vận tải, phương tiện thi công cơ giới, máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất.</p> <p>- 5.000.000 cổ phiếu LBM niêm yết trên sàn HOSE thuộc quyền sở hữu của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng.</p> <p>- Hợp đồng tiền gửi kỳ hạn.</p> <p>Điều 3. Người đại diện Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết hợp đồng với Ngân hàng.</p> <p>1. Giao Ông Lê Văn Quý - Tổng Giám đốc, đồng thời là người đại diện theo pháp luật của Công ty đại diện Công ty: Thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết và thực hiện các hợp đồng, văn bản liên quan đến việc vay vốn, thế chấp, cầm cố tài sản tại Ngân hàng bao gồm nhưng không giới hạn: Giấy đề nghị vay vốn; Giấy đề nghị phát hành bảo lãnh, mở L/C; Hợp đồng tín dụng hạn mức; Hợp đồng cấp bảo lãnh; Bảng kê rút vốn/Hợp đồng tín dụng cụ thể; Giấy đề nghị giải ngân; Bảng phân khai kế hoạch giải ngân; Đơn đăng ký giao dịch bảo đảm; Biên bản giao nhận hồ sơ chứng từ liên quan đến từng lần giải ngân; Biên bản định giá tài sản và các văn bản, tài liệu khác có liên quan...</p> <p>2. Ông Lê Văn Quý được quyền ủy quyền lại cho người khác đại diện Công ty thực hiện các công việc nêu trên. Việc ủy quyền này được lập thành văn bản riêng.</p> <p>3. Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm về toàn bộ các văn bản, hợp đồng, tài liệu do Ông Lê Văn Quý hoặc người được Ông Lê Văn Quý ủy quyền đại diện Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng ký kết với Ngân hàng phù hợp với các nội dung nêu tại Nghị quyết này.</p> <p>Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.</p>

STT	Số NQ	Ngày	Nội dung
			Điều 5. Các Ông (Bà) thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng ban trực thuộc công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.
07	Số: 07/2023/NQ- HĐQT/LHC	26/09/2023	<p>Điều 1: Hội đồng quản trị thống nhất</p> <p>1. Bổ nhiệm Ông Hầu Văn Tuấn giữ chức vụ Giám đốc tài chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian bổ nhiệm: Kể từ ngày 01/10/2023. <p>Thông tin về ông Hầu Văn Tuấn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày sinh: 05/5/1966. - Nơi sinh: Thừa Thiên Huế. - CCCD: 046066002055 cấp ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH. - Địa chỉ thường trú: 36/5 Triệu Việt Vương, TP Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. - Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh. - Thời hạn bổ nhiệm: Kể từ ngày 01/10/2023 theo nhiệm kỳ còn lại của hội đồng quản trị đương nhiệm hoặc khi có quyết định khác thay thế. - Mức thù lao: 50.000.000 đồng/tháng. - Thời gian làm việc: Không toàn thời gian. - Nguồn chi: HĐQT đã ủy quyền Chủ tịch phân bổ từ các nguồn trong hệ thống. - Nhiệm vụ và quyền hạn của ông Hầu Văn Tuấn được thực hiện theo Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Giám đốc tài chính và các quy định khác có liên quan của Công ty. - Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị theo nhiệm vụ và quyền hạn đã được phân công. - Quyền lợi: Theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Giám đốc tài chính và pháp luật hiện hành. <p>2. Ông Hầu Văn Tuấn thôi giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng kể từ ngày 01/10/2023.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ông Hầu Văn Tuấn có trách nhiệm bàn giao lại toàn bộ công việc, tài liệu và hồ sơ liên quan đến vị trí đã đảm nhiệm cho người thay thế và các bộ phận, cá nhân liên quan tại Công ty. <p>Điều 2. Hội đồng quản trị thống nhất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Thu Hương giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty kể từ ngày 01/10/2023. <p>Thông tin về bà: Nguyễn Thị Thu Hương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày sinh: 05/01/1987 Nơi sinh: Sơn La. - CCCD: 014187000015 cấp ngày 08/9/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH. - Địa chỉ thường trú: Căn C402 Chung cư Nguyễn Lương Bằng, P2, TP Đà Lạt, Lâm Đồng. - Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh, cử nhân Tài chính kế toán. - Thời hạn bổ nhiệm: 03 năm kể từ ngày 01/10/2023 hoặc khi có quyết định khác thay thế.

STT	Số NQ	Ngày	Nội dung
			<p>- Nhiệm vụ và quyền hạn của Bà Nguyễn Thị Thu Hương được thực hiện theo Điều lệ Công ty và các quy định khác của Công ty.</p> <p>- Chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính và Hội đồng quản trị về các công việc được giao trong phạm vi, quyền hạn và trách nhiệm của mình.</p> <p>- Quyền lợi: được hưởng lương chức vụ, thưởng, chế độ và quyền lợi khác theo quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.</p> <p>- Bà Nguyễn Thị Thu Hương có trách nhiệm tiếp nhận lại công việc, tài liệu và hồ sơ liên quan đến vị trí kế toán trưởng của người tiền nhiệm.</p> <p>Điều 3. Hội đồng quản trị thống nhất thay đổi người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin của Công ty như sau:</p> <p>1. Thông tin trước khi thay đổi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ông Hầu Văn Tuấn – kế toán trưởng Công ty. - Chức vụ đã được ủy quyền: Kế toán trưởng Công ty, kiêm người được ủy quyền công bố thông tin. - Không còn đảm nhiệm chức vụ: Kế toán trưởng và Người được ủy quyền công bố thông tin. - Chức vụ sau khi không còn được ủy quyền: Giám đốc tài chính. - Ngày bắt đầu có hiệu lực: 01/10/2023. <p>2. Thông tin sau khi thay đổi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Chức vụ đã được ủy quyền: Người được ủy quyền công bố thông tin. - Chức vụ sau khi bổ nhiệm/ủy quyền: Kế toán trưởng Công ty, kiêm người được ủy quyền công bố thông tin của Công ty. - Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày 01/10/2023 đến khi có thông báo hủy bỏ bằng văn bản của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng. - Ngày bắt đầu có hiệu lực: 01/10/2023. <p>Điều 4. Hội đồng quản trị thống nhất trình ĐHĐCĐ đơn từ nhiệm theo nguyện vọng của ông Trần Hùng Phương. Việc phê duyệt miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên sẽ được thực hiện tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất.</p> <p>Điều 5. Các Ông (Bà) thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng ban trực thuộc công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.</p>



STT	Số NQ	Ngày	Nội dung
08	Số: 08/2023/NQ- HDQT/LHC	03/11/2023	<p>Điều 1: Thống nhất thông qua kết quả kinh doanh 9 tháng năm 2023:</p> <p>1. Kết quả kinh doanh tại công ty mẹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu thuần: + Kế hoạch 2023: 180 tỷ đồng + Thực hiện 9 tháng: 110,56 tỷ đồng + Hoàn thành so KH: 61,42% - Lợi nhuận trước thuế: + Kế hoạch: 28,3 tỷ đồng + Thực hiện 9 tháng: 27,14 tỷ đồng + Hoàn thành so KH: 95,9% <p>2. Kết quả kinh doanh hợp nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu thuần: + Kế hoạch: 1.200 tỷ đồng + Thực hiện 9 tháng: 869,26 tỷ đồng + Hoàn thành so KH: 72,44% - Lợi nhuận trước thuế: + Kế hoạch: 144 tỷ đồng + Thực hiện 6 tháng: 144,53 tỷ đồng + Hoàn thành: 100,37% <p>Điều 2. Các Ông (Bà) thành viên HDQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng ban trực thuộc công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.</p>

3. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên:

Ngày 21/4/2023, Công ty đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 23 năm 2023, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua:

- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022.
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận Công ty mẹ năm 2022.
- Thông qua kế hoạch sản xuất - kinh doanh, chia cổ tức và đầu tư năm 2023.
- Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 để HDQT lựa chọn.
- Thông qua việc Ủy quyền Tổng Giám đốc điều hành ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan có giá trị dưới 35% tổng tài sản.
- Thông qua phê duyệt tổng mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 và quyết định mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023.
- Thông qua điều chỉnh Điều lệ bổ sung chức danh Giám đốc tài chính trực thuộc HDQT Công ty và điều hành công tác tài chính ở Công ty và các Công ty con.
- Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên lần thứ 23 năm 2023.

II. THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Tổng mức thù lao đã chi cho Hội đồng quản trị năm 2023 là: **1.630.611.727 đồng**.

Trong đó:

+ Chi quyết toán thù lao năm 2022 cho Chủ tịch HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 là: 644.611.727 đồng.

+ Chi thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 là: 986.000.000 đồng.

Chi tiết tổng mức thù lao đã chi của HĐQT năm 2023 như sau:

ĐVT: tỷ đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chi Thù lao bổ sung năm 2022	Chi Thù lao năm 2023	Tổng cộng	Ghi chú
1	Lê Đình Hiển	Chủ tịch HĐQT	644.611.727	701.000.000	1.345.611.727	
2	Trần Việt Thắng	Phó chủ tịch HĐQT		120.000.000	120.000.000	
3	Lý Chủ Hưng	Thành viên HĐQT		60.000.000	60.000.000	
4	Trần Hùng Phương	Thành viên HĐQT		45.000.000	45.000.000	Thù lao đã nhận 9 tháng đầu năm 2023
5	Phan Công Ngôn	Thành viên HĐQT		60.000.000	60.000.000	
	Tổng cộng		644.611.727	986.000.000	1.630.611.727	

III. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VÀ CÔNG TY CON.

1. Giao dịch với Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng:

- Mua hàng hóa và dịch vụ : 11.004.662.789 đồng.
- Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ : 3.369.001.854 đồng.
- Cho vay : 15.000.000.000 đồng.
- Lãi cho vay : 111.986.301 đồng.
- Nhận cổ tức : 37.642.498.800 đồng.

2. Giao dịch với Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40:

- Mua hàng hóa và dịch vụ : 5.330.155.840 đồng.
- Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ : 6.897.682.000 đồng.
- Nhận cổ tức : 0 đồng.

3. Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát:

- Bán tài sản cố định : 800.000.000 đồng.

IV. Hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong cơ cấu của Hội đồng quản trị năm 2023 có 01 thành viên độc lập là Ông Phan Công Ngôn. Thành viên độc lập đã tham gia các cuộc họp của HĐQT, thảo luận và biểu quyết các vấn đề đưa ra.

Thành viên HĐQT độc lập sẽ có Báo cáo riêng trình ĐHĐCĐ năm 2024.

V. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.

1. Công tác tổ chức – quản lý:

Bộ máy tổ chức Công ty trong năm 2023 như sau:

- Ban Tổng giám đốc điều hành gồm 02 thành viên: Tổng giám đốc và 01 Phó tổng GD.
- Phòng nghiệp vụ: gồm 03 phòng: Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Kế toán - Tài vụ; Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật.
- Các công trường trực thuộc Công ty.
- Công ty con trực tiếp:
 - + Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng (LBM) do LHC nắm giữ 64,9% cổ phiếu đang lưu hành.
 - + Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40 (L40) do LHC nắm giữ 51% cổ phiếu đang lưu hành.

- Công ty con gián tiếp:

- + Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành do LBM nắm giữ 94,39% vốn điều lệ.
- + Công ty TNHH Một thành viên Hiệp Thịnh Phát do LBM nắm giữ 100% vốn điều lệ.
- + Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắc Nông do LBM nắm giữ 100% vốn điều lệ.
- + Công ty TNHH Một thành viên LBM Tân Phú do LBM nắm giữ 100% vốn điều lệ.
- + Công ty TNHH Một thành viên LBM Lộc Sơn do LBM nắm giữ 100% vốn điều lệ.

2. Lao động – Tiền lương:

- Ngày 01/01/2023: 55 lao động dài hạn
- Ngày 31/12/2023: 56 lao động dài hạn.
- Lương bình quân của người lao động năm 2021: 9.200.000, đồng/người/tháng.
- Lương bình quân của người lao động năm 2022: 11.000.000, đồng/người/tháng.
- Lương bình quân của người lao động năm 2023: 10.400.000, đồng/người/tháng.

3. Đầu tư và thanh lý tài sản cố định:

- Đầu tư, mua sắm TSCĐ (giá trị trước thuế GTGT): 1.035.326.262 đồng.

STT	Tên tài sản	Số lượng	Nguyên giá (đồng)
01	Cần dài máy đào	01 chiếc	130.000.000
02	Búa thủy lực Xcentric XR15 gắn máy đào	01 chiếc	194.444.444
03	Xà lan thép (5m x 12m x 1,3m)	01 chiếc	618.181.818
04	Máy định vị Oscar GNSS Ultimate	01 chiếc	92.700.000
05	Máy đầm cóc Mikasa MT77HRL	01 chiếc	34.181.818
	Tổng cộng		1.069.508.080

- Thanh lý TSCĐ:

STT	Tên tài sản	Số lượng	Nguyên giá (đồng)
01	Xe Daewoo 49X 4637 (15 tấn)	01 chiếc	1.364.873.000
02	Xe Daewoo 49X 4870 (15 tấn)	01 chiếc	1.346.523.638
03	Xe Daewoo 49X 6531 (15 tấn)	01 chiếc	1.433.352.143
04	Xe Daewoo 49X 6541 (15 tấn)	01 chiếc	1.422.556.143
05	Máy đào Komatsu PC120 (BS 49XA 0175)	01 chiếc	1.072.727.273
06	Máy đào Komatsu PC60 (BS 49XA 0181)	01 chiếc	400.000.000
07	Máy đào Komatsu PC60 (BS 49XA 0195)	01 chiếc	400.000.000
08	Máy ủi Komatsu D41-3	01 chiếc	50.000.000
09	Máy đầm rung Dynapac CA602PD (BS 49SA 0078)	01 chiếc	1.200.000.000
10	Xe xúc lật Furukawa FL (BS 49LA 0288)	01 chiếc	254.545.455
11	Xe cầu bánh xích Komatsu CD40C (BS 49XA 0189)	01 chiếc	133.333.333
	Tổng cộng		9.077.910.985

- Trích khấu hao TSCĐ năm 2023: 3.699.860.475 đồng

Số dư TSCĐ cuối kỳ:

+ Nguyên giá: 91.361.468.050 đồng
 + Khấu hao cơ bản: 81.039.251.032 đồng
 + Giá trị còn lại: 10.322.217.018 đồng

Các khoản mua, bán Tài sản cố định trên đều thực hiện theo Nghị quyết của HĐQT

4. Kết quả sản xuất – kinh doanh năm 2023:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		2022	2023	2022	2023
01	Doanh thu thuần	167.124	131.299	1.416.508	1.119.271
02	Giá vốn hàng bán	157.828	124.825	1.141.789	842.466
03	Lợi nhuận gộp	9.296	6.473	274.718	276.805
04	Doanh thu hoạt động tài chính	15.369	42.154	2.737	5.898
05	Chi phí tài chính	77	52	1.449	4.671
05	Chi phí bán hàng	-	-	3.342	3.162
07	Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.725	13.897	131.481	119.001
08	Lợi nhuận thuần từ SXKD	9.862	34.678	141.182	155.868
09	Thu nhập khác	531	4.367	9.591	10.771
10	Chi phí khác	34	1.977	2.780	5.347
11	Lợi nhuận khác	496	2.389	6.810	5.424
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	10.358	37.067	147.992	161.293
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	(12)	31.732	34.085
14	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	(539)	933
15	Lợi nhuận sau thuế TNDN	10.358	37.080	116.800	126.274
16	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	-	-	74.369	81.668
17	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	-	-	42.430	44.606
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) (đồng)	-	-	5.142	5.671

5. Quyết toán lương gián tiếp:

- Doanh thu thuần năm 2023 : 131.299.353.643 đồng
- Quỹ lương gián tiếp thanh toán năm 2023 : 3.940.000.000 đồng
- Quỹ lương gián tiếp năm 2023 chiếm 3%/Doanh thu thuần.

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp:

- Năm 2022, chi phí QLDN là: 14.725.882.146 đồng, chiếm 8,8%/tổng doanh thu.
- Năm 2023, chi phí QLDN là: 13.897.942.607 đồng, chiếm 10,5%/tổng doanh thu.

7. Thuế:

Năm 2023, Cục Thuế Tỉnh Lâm Đồng đã kiểm tra quyết toán thuế của công ty đến hết năm 2022. Hàng năm, Công ty tự kê khai và tự nộp thuế đúng quy định, không nợ đọng thuế.

VI. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM TÀI CHÍNH 2024

DVT: tỷ đồng

STT	Diễn giải	KH 2023 Cty mẹ	TH 2023 Cty mẹ	KH 2023 Hợp nhất	TH 2023 Hợp nhất	KH 2024 Cty mẹ	KH 2024 Hợp nhất
1	Doanh thu thuần	180	131,30	1.200	1.119,27	200	1.100
2	Lợi nhuận trước thuế	28,3	37,07	144	161,29	28,80	103,50
3	Lợi nhuận sau thuế		37,08		126,27		
4	Cổ tức	15÷25%	25%			15÷25%	
5	Đầu tư TSCĐ	7÷10	1,12			4÷10	
6	Khấu hao TSCĐ	7÷10	3,70			4÷10	
7	Đầu tư vào Công ty con	145	145			Tối đa 150	

VII. KẾ HOẠCH TRUNG VÀ DÀI HẠN KHÁC.

Lĩnh vực thi công xây dựng công trình đang gặp rất nhiều khó khăn do giá cả vật liệu xây dựng tăng cao. Tại Công ty mẹ LHC và Công ty con L40 tập trung hoàn thành các công trình với đơn giá thấp, cố định để bàn giao; Trong thời gian tới phải lựa chọn thật kỹ để đấu thầu các công trình với giá tốt nhất, sắp xếp lại biên chế, đổi mới máy móc thiết bị để tiết giảm tối đa chi phí sản xuất, tạo ra giá thành công trình tốt nhất.

Lĩnh vực sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng tại Công ty con LBM. Tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất, nghiên cứu đầu tư vào ngành nghề mới khi thời cơ thích hợp và có lợi thế cạnh tranh.

VIII. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

(Theo danh sách chốt ngày 20/03/2024 của Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam)

1. Cơ cấu cổ đông

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng Cổ phiếu năm giữ	Tỷ lệ năm giữ
I	Cổ đông trong nước	357	11.837.320	82,20%
1	Cổ đông nhà nước	0	0	0,00%
2	Cổ đông tổ chức	1	760.800	5,28%
3	Cổ đông cá nhân	356	11.076.520	76,92%
II	Cổ đông nước ngoài	21	2.562.680	17,80%
1	Tổ chức	4	292.400	2,03%
2	Cá nhân	17	2.270.280	15,77%
	Tổng cộng	378	14.400.000	100%

2. Danh sách cổ đông lớn

STT	Tổ chức/cá nhân	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD	Số lượng CP đang năm giữ	Tỷ lệ
1	Shih Kuan Tung	IA2860	2.233.600	15,51%
2	Lê Đình Hiến	034064023979	1.072.000	7,44%
3	Nguyễn Thị Mai Lan	027147006093	994.600	6,91%
4	Công ty cổ phần Phước Hóa	3700793085	760.800	5,28%
	Tổng cộng		5.061.000	35,15%

IX. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Năm 2023, nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đang gặp rất nhiều khó khăn, đồng tiền mất giá, giá cả đầu vào cho sản xuất tăng cao, kinh tế thế giới có dấu hiệu suy thoái. Trước những khó khăn đó, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc điều hành đã có rất nhiều nỗ lực quản trị, điều hành để mang lại kết quả kinh doanh tốt nhất cho Công ty và cổ đông. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc điều hành Công ty rất mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp của quý vị cổ đông trong Đại hội đồng cổ đông kỳ này để Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2025 quản trị, điều hành tốt hơn vì mục tiêu phát triển bền vững, lợi ích của cổ đông và của Công ty.

Xin chân thành cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lê Đình Hiến

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2019 - 2023

SỐ TT	NỘI DUNG	NĂM 2019	NĂM 2020	NĂM 2021	NĂM 2022	NĂM 2023	GHI CHÚ
I	VỐN CHỦ SỞ HỮU						
A	CÔNG TY MẸ						
	VỐN CHỦ SỞ HỮU	161.142.080.115	174.989.454.970	166.644.669.756	162.283.261.358	170.563.801.693	
	VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU	36.000.000.000	72.000.000.000	72.000.000.000	144.000.000.000	144.000.000.000	
1	Đầu tư vào Công ty con	145.115.896.500	145.115.896.500	145.115.896.500	145.115.896.500	145.115.896.500	
2	Vốn chủ sở hữu còn lại tại Công ty mẹ	16.026.183.615	29.873.558.470	21.528.773.256	17.167.364.858	25.447.905.193	
2.1	<i>Giá trị còn lại của TSCĐ</i>	<i>13.492.745.679</i>	<i>12.289.003.685</i>	<i>11.487.083.267</i>	<i>9.887.403.042</i>	<i>10.322.217.021</i>	
2.2	<i>Vốn lưu động</i>	<i>2.533.437.936</i>	<i>17.584.554.785</i>	<i>10.041.689.989</i>	<i>7.279.961.816</i>	<i>15.125.688.172</i>	
B	HỢP NHẤT						
	VỐN CHỦ SỞ HỮU	417.625.552.633	474.778.384.192	518.801.313.250	612.642.985.430	689.583.537.450	
1	Vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ	258.568.714.566	304.212.638.320	331.361.344.278	391.181.373.223	447.545.646.223	
2	Đầu tư vào Công ty con	145.115.896.500	145.115.896.500	145.115.896.500	145.115.896.500	145.115.896.500	
3	Vốn chủ sở hữu còn lại tại Công ty mẹ	16.026.183.615	29.873.558.470	21.528.773.256	17.167.364.858	25.447.905.193	
4	Vốn chủ sở hữu còn ở công ty con	97.426.634.451	129.223.183.350	164.716.674.522	228.898.111.865	276.981.844.530	
5	Tổng tài sản	638.297.553.278	733.550.458.879	910.909.405.950	1.030.889.648.816	1.098.510.172.732	
II	KẾT QUẢ KINH DOANH						
A	CÔNG TY MẸ						
1	Doanh thu	120.371.026.388	163.233.566.999	158.383.229.129	182.493.707.023	173.453.808.653	
1.1	<i>Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	<i>102.605.916.647</i>	<i>144.471.597.026</i>	<i>139.534.806.711</i>	<i>167.124.529.168</i>	<i>131.299.353.643</i>	
1.2	<i>Doanh thu tài chính</i>	<i>17.765.109.741</i>	<i>18.761.969.973</i>	<i>18.848.422.418</i>	<i>15.369.177.855</i>	<i>42.154.455.010</i>	
2	Tổng chi phí	100.006.236.203	130.411.538.083	133.296.965.074	172.631.477.088	138.775.788.657	
2.1	<i>Chi phí giá vốn</i>	<i>92.237.351.087</i>	<i>122.034.862.531</i>	<i>121.975.036.931</i>	<i>157.828.060.392</i>	<i>124.825.705.309</i>	
2.2	<i>Chi phí tài chính</i>	<i>262.244.609</i>	<i>123.910.910</i>	<i>149.456.836</i>	<i>77.534.550</i>	<i>52.140.741</i>	
2.3	<i>Chi phí quản lý doanh nghiệp</i>	<i>7.506.640.507</i>	<i>8.252.764.642</i>	<i>11.172.471.307</i>	<i>14.725.882.146</i>	<i>13.897.942.607</i>	



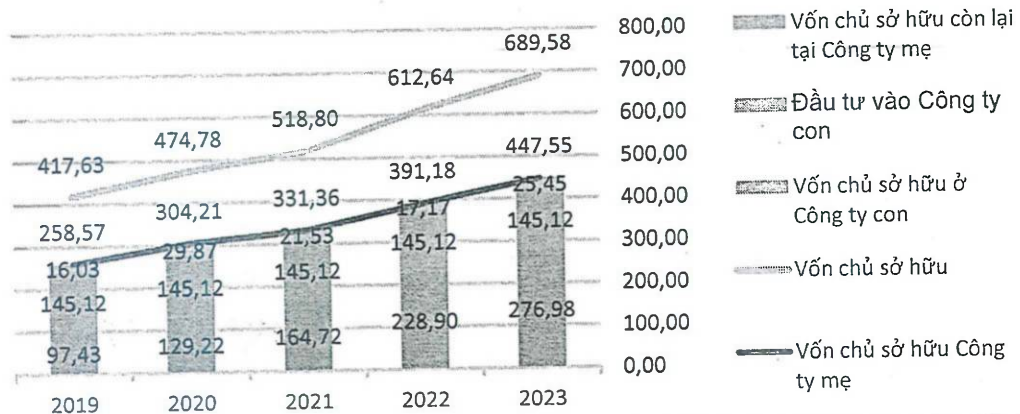
SỐ TT	NỘI DUNG	NĂM 2019	NĂM 2020	NĂM 2021	NĂM 2022	NĂM 2023	GHI CHÚ
3	Lợi nhuận khác	14.273.686.498	1.752.537.482	1.541.413.491	496.665.656	2.389.659.853	
3.1	Thu nhập khác	16.662.667.537	2.019.611.762	2.025.098.321	531.361.569	4.367.550.131	
3.2	Chi phí khác	2.388.981.039	267.074.280	483.684.830	34.695.913	1.977.890.278	
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	34.638.476.683	34.574.566.398	26.627.677.546	10.358.895.591	37.067.679.849	
5	Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.620.762.335	2.409.477.195	1.707.373.557	0	-12.860.486	
6	Tổng lợi nhuận sau thuế	31.017.714.348	32.165.089.203	24.920.303.989	10.358.895.591	37.080.540.335	
6.1	Cổ tức nhận từ công ty con	16.864.665.000	17.694.015.000	18.428.415.000	14.278.189.200	37.642.498.800	
6.2	Lợi nhuận của công ty mẹ	14.153.049.348	14.471.074.203	6.491.888.989	-3.919.293.609	-561.958.465	
B	HỢP NHẤT						
1	Doanh thu	759.594.491.787	869.696.587.449	1.057.162.711.991	1.419.246.497.251	1.125.170.091.517	
1.1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	757.567.636.124	866.888.005.671	1.054.939.540.593	1.416.508.809.812	1.119.271.133.177	
1.2	Doanh thu tài chính	2.026.855.663	2.808.581.778	2.223.171.398	2.737.687.439	5.898.958.340	
2	Tổng chi phí	676.728.542.593	759.888.473.661	950.032.174.806	1.278.063.719.530	969.301.322.287	
2.1	Chi phí giá vốn	607.375.522.393	680.742.465.288	848.934.637.317	1.141.789.980.892	842.466.132.340	
2.2	Chi phí tài chính	414.861.082	283.722.051	661.897.394	1.449.583.010	4.671.139.745	
2.3	Chi phí bán hàng	4.083.832.401	2.338.852.150	2.664.174.044	3.342.499.860	3.162.427.454	
2.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	64.854.326.717	76.523.434.172	97.771.466.051	131.481.655.768	119.001.622.748	
3	Lợi nhuận khác	16.026.889.248	841.130.803	2.488.737.941	6.810.222.198	5.424.676.047	
3.1	Thu nhập khác	18.619.621.492	2.336.951.937	4.650.889.246	9.591.036.721	10.771.762.997	
3.2	Chi phí khác	2.592.732.244	1.495.821.134	2.162.151.305	2.780.814.523	5.347.086.950	
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	98.892.838.442	110.649.244.591	109.619.275.126	147.992.999.919	161.293.445.277	
5	Chi phí thuế TNDN hiện hành	21.184.950.585	19.641.187.351	21.569.033.757	31.732.287.333	34.085.387.490	
6	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-339.856.653	320.061.002	-1.214.581.567	-539.774.381	933.304.567	
7	Tổng lợi nhuận sau thuế	78.047.744.510	90.687.996.238	89.264.822.936	116.800.486.967	126.274.753.220	
7.1	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	51.356.178.909	61.419.563.282	60.017.548.031	74.369.722.991	84.668.750.701	

10494
 G TY
 ĐẦU TƯ
 Y DUNG
 Y LỢI
 ĐỒNG
 T. L. M. F.

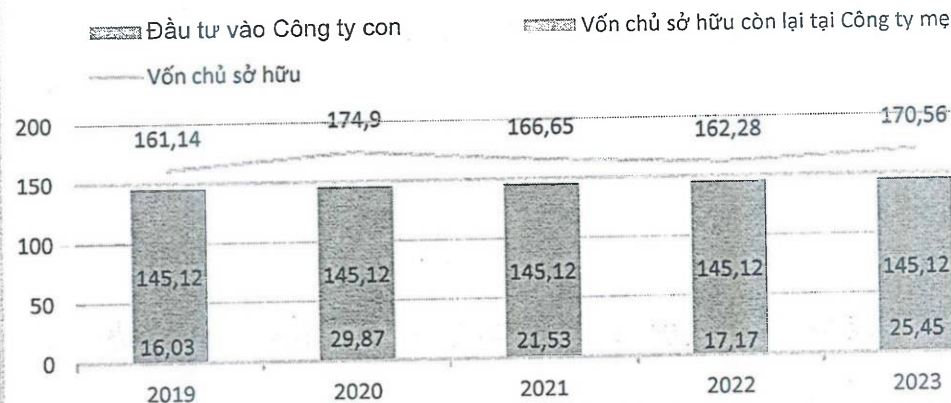
SỐ TT	NỘI DUNG	NĂM 2019	NĂM 2020	NĂM 2021	NĂM 2022	NĂM 2023	GHI CHÚ
III	CÁC CHỈ TIÊU						
1	Lãi cơ bản trên cổ phiếu - hợp nhất (EPS)	14.266	8.530	8.336	5.165	5.880	Lợi nhuận sau thuế Số cổ phiếu lưu hành
2	Giá trị sổ sách của một cổ phiếu - hợp nhất (BVPS)	71.825	42.252	46.022	27.165	31.080	Vốn chủ sở hữu Số cổ phiếu lưu hành
3	Tỷ suất sinh lời của vốn chủ sở hữu hợp nhất (ROE) %	18,69	19,10	17,21	19,07	18,31	Lợi nhuận sau thuế Vốn chủ sở hữu
4	Tỷ suất sinh lời của tài sản - hợp nhất (ROA) %	12,23	12,36	9,80	11,33	11,50	Lợi nhuận sau thuế Tổng tài sản



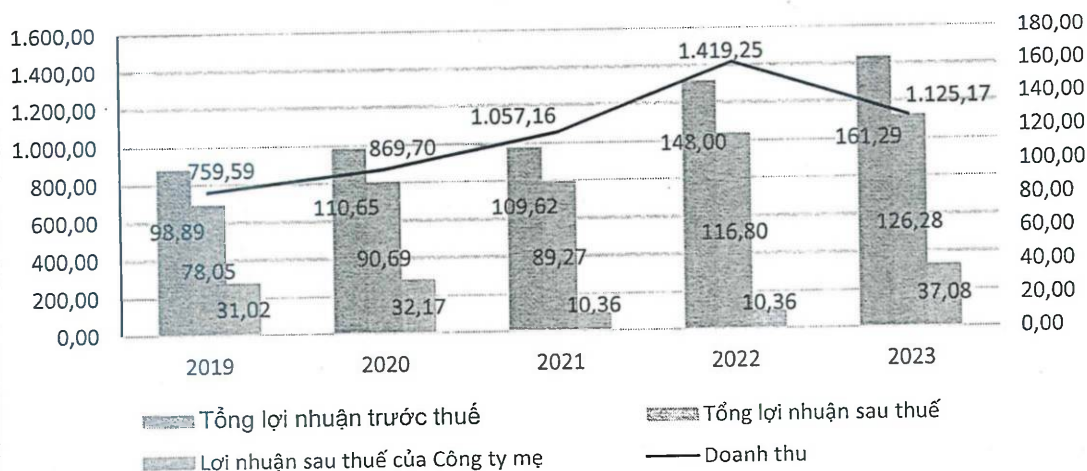
VỐN CHỦ SỞ HỮU - HỢP NHẤT



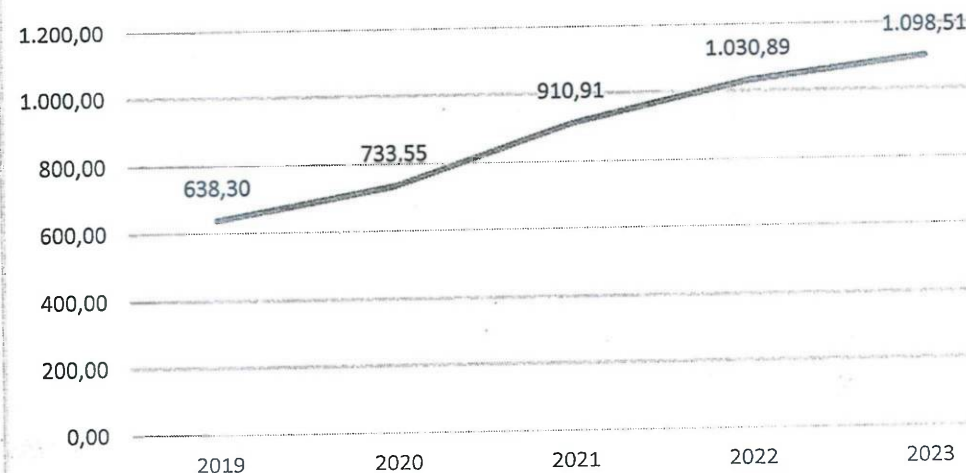
VỐN CHỦ SỞ HỮU CÔNG TY MẸ



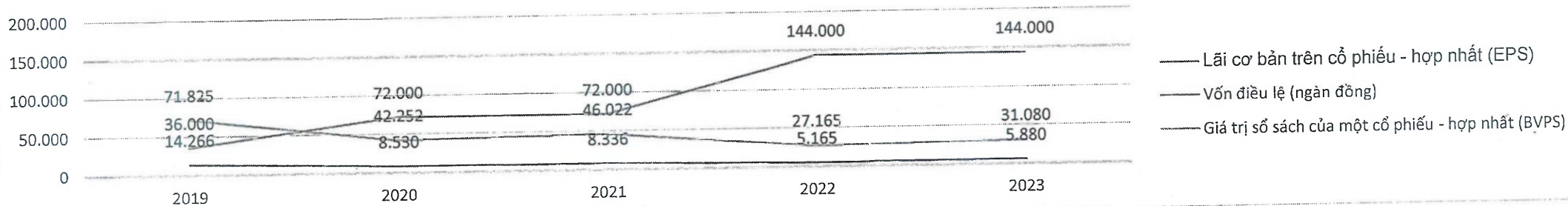
DOANH THU - LỢI NHUẬN - HỢP NHẤT



TỔNG TÀI SẢN



GIÁ TRỊ SỔ SÁCH - EPS



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG

Địa chỉ: Số 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, TP Đà Lạt, Lâm Đồng.

Điện thoại: 0263.3821854

Fax: 0263.3832542

Đà Lạt, ngày 28 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2023

Theo điều 284 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

Thành viên HĐQT độc lập báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng trong năm 2023 như sau:

1. Cơ cấu tổ chức:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã bầu 05 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2025, trong đó có 01 thành viên độc lập. Cơ cấu tổ chức của HĐQT trong năm 2023 đảm bảo tuân thủ Điều lệ và pháp luật về số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên và cơ cấu thành viên độc lập. Tuy nhiên tháng 8/2023, 01 thành viên của HĐQT xin từ nhiệm từ 01/10/2024 nên HĐQT còn lại 04 thành viên.

- Thành viên độc lập HĐQT thực hiện nhiệm vụ theo điều lệ, quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, phân công nhiệm vụ của HĐQT.

- Trong năm 2023, HĐQT đã bổ nhiệm một (01) Giám đốc Tài chính.

2. Cơ chế hoạt động:

- Các phiên họp của HĐQT được tổ chức đầy đủ, hợp lệ, theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị công ty. Ngoài các phiên họp định kỳ, trong năm có 02 buổi họp bất thường vào ngày 25/9/2023 (quý 3) và ngày 13/10/2023 (quý 3) để xử lý các công việc thuộc thẩm quyền. Thành viên HĐQT độc lập đã ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT họp và biểu quyết trong các buổi họp trong quý 2.

- Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cân trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty. Công tác lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản được thực hiện theo đúng quy định, trên cơ sở đó, các Nghị quyết được ban hành theo thể thức phù hợp quy định.

- Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, chiến lược tài chính, các giải trình các ý kiến của cổ đông... đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban TGD.

3. Kết quả công tác quản trị và giám sát:

Năm 2023, HĐQT đã thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty như sau:

- Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Đã chỉ đạo Công ty nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, có trách nhiệm với cộng đồng, đảm bảo đầy đủ quyền lợi của cổ đông và người lao động.



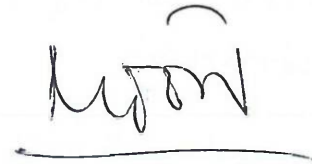
4. Về Thù lao:

Trong năm 2023, Thành viên HĐQT độc lập đã nhận 60.000.000 đồng tiền thù lao từ Công ty LHC. Ngoài ra, Thành viên HĐQT độc lập còn được nhận khoản thưởng 200.000.000 đồng từ nguồn chi tại Công ty con LBM.

5. Kết luận chung về hoạt của HĐQT:

Các hoạt động của HĐQT năm 2023 thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty. Trong đó, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã được đề ra; Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, trách nhiệm với cộng đồng, đảm bảo đầy đủ quyền lợi của cổ đông và người lao động.

Thành viên HĐQT độc lập



Phan Công Ngôn

Đà Lạt, ngày 29 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp.
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng.
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát quy định tại Luật doanh nghiệp.
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra giám sát của BKS năm 2023.

Ban kiểm soát (BKS) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên Lần thứ 24 năm 2024 về các hoạt động của BKS và kết quả kiểm tra giám sát như sau:

PHẦN I

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM 2023

1. Hoạt động của BKS trong năm 2023.

a. Thành viên và cơ cấu của BKS.

Năm 2023, Ban kiểm soát gồm 03 (ba) thành viên, với tư cách là đại diện cổ đông thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kiến nghị những thay đổi cần thiết trong các lĩnh vực quản trị rủi ro, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp tại Công ty.


b. Thù lao của BKS năm 2023.

Thù lao của BKS theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 là: 108.000.000 đồng, đã chi thù lao BKS năm 2023 là: 108.000.000 đồng, tỷ lệ 100%.

Ngoài ra, trong năm 2023 BKS đã nhận khoản tiền thưởng của năm 2022 số tiền 100.000.000 đồng từ nguồn chi tại Công ty con Công ty CP Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng (LBM).

Bảng chi tiết thù lao BKS như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao 2023 tại LHC	Thưởng 2022 tại LBM	Tổng cộng
1	Lê Huy Sáu	Trưởng ban	60.000.000	60.000.000	120.000.000
2	Hoàng Thị Lụa	Thành viên	24.000.000	20.000.000	44.000.000
3	Nguyễn Thị Liên	Thành viên	24.000.000	20.000.000	44.000.000
Tổng cộng			108.000.000	100.000.000	208.000.000



c. Nội dung các cuộc họp BKS năm 2023.

Trong năm 2023, BKS triệu tập họp định kỳ để thảo luận các vấn đề sau:

- Phân giao công việc cho các thành viên để thực hiện nhiệm vụ của BKS, triển khai kế hoạch làm việc của BKS trong năm 2023.
- Triển khai và thực hiện nghiêm túc việc giám sát tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính trong năm 2023 của công ty.
- Đánh giá về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023. Thảo luận và thống nhất trình báo cáo BKS tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

d. Nội dung các hoạt động của BKS năm 2023.

Trong năm 2023, BKS đã tiến hành thực hiện các nội dung công việc theo chức năng và nhiệm vụ của BKS được quy định tại Điều lệ Công ty. Cụ thể các hoạt động đã thực hiện của BKS trong năm 2023 như sau:

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT với Tổng Giám Đốc và ban điều hành Công ty. Đại diện BKS tham gia họp giao ban định kỳ của Công ty.
- Kiểm tra sổ sách, ghi chép, lưu trữ chứng từ kế toán và tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tại văn phòng công ty và các đơn vị trực thuộc.
- Đánh giá kết quả hoạt động, tình hình quản lý, tính pháp lý các dự án được triển khai tại công ty mẹ và các công ty con.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT) trong năm 2023.
- Giám sát tình hình tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, các quy chế, quy trình nội bộ của Công ty cũng như tính hợp lý trong việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban điều hành Công ty. Giám sát việc quản lý tài chính và các quy định khác của công ty.
- Giám sát việc điều hành kinh doanh, phân bổ nguồn lực, cân đối vốn để triển khai các kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận của Công ty.
- Giám sát các giao dịch giữa Công ty với người liên quan của Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ.
- Giám sát việc chi trả lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của những người quản lý Công ty phù hợp với kế hoạch đã được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
- Giám sát tình hình tài chính, kế toán của công ty. Kiểm tra, giám sát các Báo cáo tài chính thường niên nhằm đánh giá tính hợp pháp, đầy đủ và trung thực của các số liệu tài chính.



- Xem xét các báo cáo của đơn vị kiểm toán.
- Thảo luận và thống nhất báo cáo của BKS trình Đại hội đồng cổ đông.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của Công ty.

2.1. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2023.

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, BKS thẩm định và có những nhận xét như sau:

- Báo cáo tài chính của công ty phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của công ty và được trình bày theo quy định của pháp luật, chuẩn mực kế toán, chế độ tài chính Việt Nam và được kiểm toán theo đúng quy định hiện hành.

- Hệ thống sổ sách kế toán của công ty là rõ ràng và đáng tin cậy. Các số liệu kế toán trong báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực tình hình tài chính, các giá trị đầu tư và kết quả hoạt động kinh doanh của công ty trong năm.

BKS thống nhất với số liệu trên BCTC đã được kiểm toán, qua đó ghi nhận một số chỉ tiêu chính của niên độ kế toán 2023 như sau:

a. Kết quả kinh doanh:

STT	Diễn giải	Thực hiện 2023 Công ty mẹ (tỷ đồng)	Thực hiện 2022 Công ty mẹ (tỷ đồng)	So sánh 2023 với 2022 Công ty mẹ (%)	Thực hiện 2023 Hợp nhất (tỷ đồng)	Thực hiện 2022 Hợp nhất (tỷ đồng)	So sánh 2023 với 2022 Hợp nhất (%)
1	Doanh thu thuần	131,30	167,12	(21,44)	1.119,27	1.416,51	(20,98)
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	37,08	10,36	257,92	126,27	116,80	8,11

b. Các chỉ số tài chính cơ bản:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	51,21	60,16
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	48,79	39,84
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	28,23	37,23
	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	86,78	59,30
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	53,54	62,77
3	Khả năng sinh lời			
	Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	%	28,23	14,41
	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	28,24	11,28
	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	11,64	11,50
	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	21,74	18,31
4	Tỷ lệ tăng trưởng tài chính	%		
	Tỷ lệ tăng trưởng doanh thu	%	(21,22)	(20,99)
	Tăng trưởng vốn chủ sở hữu	%	5,10	12,56
	Lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu (EPS)	Đồng		5.671
5	Tỷ lệ thu nhập			
	Cổ tức tiền mặt	%	25	

c. Vốn chủ sở hữu:

Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2023 như sau:

STT	Nội dung	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Vốn góp của chủ sở hữu	144.000.000.000	144.000.000.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	9.052.708.180	9.052.708.180
3	Quỹ đầu tư phát triển	2.030.553.178	212.272.033.188
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	15.480.540.335	78.725.382.556
5	Lợi ích cổ đông không kiểm soát		245.253.413.526
	Tổng cộng	170.563.801.693	689.583.537.450

d. Hoạt động đầu tư vào công ty con.

STT	Tên Công ty con	Vốn điều lệ tại 31/12/2023 (tỷ đồng)	Tỷ lệ góp vốn (%)					Tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ (%)
			Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	
I Công ty con trực tiếp:								
1	Công ty CP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng	200	64,9	64,9	64,9	64,9	64,9	64,9
2	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 40	36	51	51	51	51	51	51
II Công ty con gián tiếp do LBM nắm giữ:								
1	Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành	12,6	80,72	91,72	93,60	94,39	94,39	61,26
2	Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát	5	100	100	100	100	100	64,9
3	Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắc Nông	50	100	100	100	100	100	64,9
4	Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú	30				100	100	64,9
5	Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn	30				100	100	64,9

Cổ tức nhận từ công ty con năm 2023 như sau:

- Công ty Cổ phần Khoáng sản và VLXD Lâm Đồng là: 37.642.498.800 đồng.
- Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40 là: 0 đồng.

e. Về công tác tài chính kế toán và kiểm soát.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam đã được HĐQT lựa chọn thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ ngày 21/04/2023. BKS đã thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý và Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 của công ty. Qua thẩm định, BKS thống nhất kết quả BCTC năm 2023 của công ty. BCTC năm 2023 được trình bày trung thực, hợp lý, phù hợp các quy định hiện hành.

Qua BCTC năm 2023 đã được kiểm toán, BKS không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động sản xuất kinh doanh. BCTC phản ánh đầy đủ và rõ ràng, tình hình tài chính của công ty lành mạnh.

BKS thống nhất với báo cáo của HĐQT về công tác quản trị công ty năm 2023.

2.2. Đánh giá của Ban kiểm soát về tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ.

a. Về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Kết quả sản xuất kinh doanh của công ty mẹ: Năm 2023 doanh thu không hoàn thành kế hoạch và lợi nhuận hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch.
- Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất: Trong năm 2023 doanh thu không hoàn thành kế hoạch và lợi nhuận hoàn thành vượt kế hoạch do ĐHĐCĐ đề ra.
- Tình hình tài chính: Tình hình tài chính ổn định, đáp ứng kịp thời nhu cầu về vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

b. Về tình hình phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023.

Công ty đã phân phối lợi nhuận năm 2023 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, đã chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền cho các cổ đông tỷ lệ 25% với số tiền là: 36.000.000.000 đồng.

c. Về tiền lương và thù lao của HĐQT trong năm 2023.

Công ty đã chi thù lao cho từng thành viên HĐQT theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023.

d. Về chọn đơn vị kiểm toán.

Hội đồng quản trị đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

3. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng giám đốc và người điều hành khác.

3.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

- HĐQT công ty năm 2023 có 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập đảm bảo cơ cấu thành viên HĐQT theo quy định. Ngày 18/09/2023, có 01 thành viên trong HĐQT đã nộp đơn xin từ nhiệm kể từ ngày 01/10/2023 vì lý do cá nhân.
- HĐQT công ty đã tổ chức họp định kỳ hàng quý và họp bất thường khi cần thiết do Chủ tịch HĐQT chủ trì.
- HĐQT thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2023. Các Nghị quyết của HĐQT ban hành phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- Thực hiện đúng chế độ công bố thông tin theo quy định Luật Chứng khoán.
- HĐQT Công ty đã chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ tốt cho Ban Tổng giám đốc điều hành công việc sản xuất kinh doanh của công ty.
- BKS đánh giá hoạt động của HĐQT tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế quản trị doanh nghiệp. HĐQT đã chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các kế hoạch, mục tiêu và theo sát mọi hoạt động Công ty với tinh thần trách nhiệm cao.

3.2. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc.



Năm 2023, công ty mẹ không hoàn thành kế hoạch doanh thu do tình hình khó khăn chung của thị trường xây dựng nhưng lợi nhuận vượt kế hoạch do có lợi nhuận tốt ở công ty con đem lại. Về hợp nhất, doanh thu không hoàn thành nhưng lợi nhuận vượt kế hoạch do ĐHCĐ năm 2023 đề ra.

Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động đưa ra các giải pháp nỗ lực để tiết giảm chi phí nhưng kết quả kinh doanh xây lắp năm 2023 không đạt hiệu quả với các nguyên nhân chủ yếu:

- Các công trình đã nghiệm thu thi công hoàn thành năm 2022 nhưng chưa dự kiến hết chi phí phải trích trước dẫn đến phải gánh lỗ trong năm 2023.
- Công trình chưa triển khai nhưng chưa thi công được do vướng mặt bằng: Công trình Hồ chứa nước Ta Hoét. Kênh và CTTK Đông Thanh.
- Trượt giá đối với các công trình nghiệm thu trước như Hồ Đa Sĩ; Hợp đồng trọn gói như Bằng Lăng, Kênh N3 Đa Đồn; Hợp đồng theo đơn giá cố định như Hồ số 4 Di Linh, WB8 Lâm Đồng thi công trong năm 2022 và chuyển một phần khối lượng thực tế thi công sang năm 2023 đã ảnh hưởng đến kết quả hoạt động SXKD 2022 và 2023.
- Trích lập quỹ dự phòng nợ phải thu khó đòi 4.192 tỷ đồng.
- Các gói thầu đã nghiệm thu thanh toán phần lớn có đơn giá cố định và trọn gói nên đã ảnh hưởng rất lớn đến lợi nhuận.
- Một số công trình mới triển khai, chi phí ban đầu lớn nhưng khối lượng thực hiện còn ít.

Ban điều hành đã làm việc với tinh thần trách nhiệm, cẩn trọng trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày cơ bản tuân theo các quy định của pháp luật và quy định của Công ty.

Hoạt động công bố thông tin thực hiện kịp thời, tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho công ty niêm yết.

4. Đánh giá sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và Cổ đông.

- Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho BKS tiếp cận với các thông tin một cách trung thực, khách quan trên cơ sở các tài liệu đã được kiểm tra hoặc thông qua hệ thống báo cáo tài chính của Công ty.

- BKS được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Tại các cuộc họp, BKS đã thảo luận đối với các vấn đề về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình quản trị của công ty trong phạm vi chức năng của BKS.

- BKS thông báo kịp thời những kết quả hoạt động của BKS và những kiến nghị cần

thiết đến HĐQT, Ban điều hành trong phạm vi nhiệm vụ của mình.

- Trong năm, BKS không nhận được bất cứ đơn thư khiếu nại hoặc yêu cầu kiểm tra các vấn đề tài chính cũng như công tác quản lý từ Cổ đông.

5. Các kiến nghị của BKS đối với HĐQT và Ban điều hành năm 2024.

- Công ty cần thúc đẩy việc khảo sát, nghiên cứu nhằm tìm kiếm dự án mới đồng thời với việc tháo gỡ các vướng mắc các dự án đang triển khai để thúc đẩy phát triển lĩnh vực kinh doanh xây dựng.

- Xây lắp là lĩnh vực truyền thống của Công ty mẹ nhưng ngày càng khó khăn và đạt hiệu quả thấp. Do đó, HĐQT cần nghiên cứu cơ chế mới phù hợp hơn với lĩnh vực xây lắp để quản lý và cải thiện hiệu quả hoạt động.

- HĐQT cần chú trọng nhiều hơn đến việc tuyển dụng, đào tạo thế hệ kế cận, đảm bảo việc phát triển bền vững của công ty.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2024

- Tiếp tục duy trì tốt chức năng kiểm tra, giám sát các chỉ tiêu, nội dung kinh tế kế hoạch mà nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua, đảm bảo tính hiệu quả, minh bạch, công khai vì lợi ích của cổ đông và Công ty;

- Phối hợp với Bộ phận kiểm toán nội bộ nhằm thu thập thông tin, đưa ra kiến nghị với HĐQT và Ban điều hành về công tác kiểm soát chi phí và kiểm soát vốn tại các Công ty con.


- Phối hợp với Bộ phận kiểm soát nội bộ, Bộ phận đảm bảo chất lượng và an toàn lao động để soát xét chi phí, đánh giá hiệu quả kinh tế của một số công trình hoàn thành. Trong trường hợp cần thiết có thể đề nghị sử dụng tư vấn độc lập là các công ty kiểm toán độc lập.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát công ty năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Xin chúc Đại hội thành công.

Trân trọng kính chào./.

**TM Ban Kiểm Soát
Trưởng ban**



Lê Huy Sáu

Số: 272 /2024/KT-RSMHCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các cổ đông**
Các thành viên Hội đồng Quản trị
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính riêng

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Xây Dựng Thủy Lợi Lâm Đồng (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 25 tháng 03 năm 2024 từ trang 05 đến trang 38, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Xây Dựng Thủy Lợi Lâm Đồng tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC



Lục Thị Vân

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
0172-2023-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2024

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo tài chính riêng kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.

Lê Võ Thùy Linh

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
3525-2021-026-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		163.135.154.397	185.655.726.263
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	74.493.281.520	79.396.065.061
1. Tiền	111		9.493.281.520	35.546.065.061
2. Các khoản tương đương tiền	112		65.000.000.000	43.850.000.000
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		73.190.943.830	91.568.707.196
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	31.065.507.500	54.551.302.068
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.4	27.638.289.744	32.521.096.886
3. Phải thu theo tiến độ kế hoạch HĐXD	134		-	4.054.414.928
4. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	4.5	19.100.000.000	2.100.000.000
5. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.6	1.773.087.036	4.625.961.539
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.7	(6.385.940.450)	(6.284.068.225)
III. Hàng tồn kho	140		14.607.410.524	13.027.653.119
1. Hàng tồn kho	141	4.8	14.607.410.524	13.027.653.119
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		843.518.523	1.663.300.887
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	324.074.074
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.13	843.518.523	1.339.226.813
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		155.438.113.521	155.003.299.542
I. Tài sản cố định	220		10.322.217.021	9.887.403.042
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.9	7.370.434.763	9.887.403.042
Nguyên giá	222		88.222.103.550	96.148.713.728
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(80.851.668.787)	(86.261.310.686)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.10	2.951.782.258	-
Nguyên giá	228		3.139.364.500	124.364.500
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(187.582.242)	(124.364.500)
II. Đầu tư tài chính dài hạn	250		145.115.896.500	145.115.896.500
1. Đầu tư vào công ty con	251	4.2	145.115.896.500	145.115.896.500
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		318.573.267.918	340.659.025.805

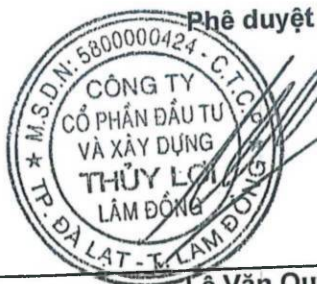
(Xem tiếp trang sau)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)
 Tại ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		148.009.466.225	178.375.764.447
I. Nợ ngắn hạn	310		148.009.466.225	178.375.764.447
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.11	11.355.121.178	10.838.311.946
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.12	125.013.189.735	153.598.058.130
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.13	255.083.687	470.798.005
4. Phải trả người lao động	314		2.808.125.600	2.843.289.500
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.14	2.687.665.535	4.316.000.000
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.15	306.910.019	1.354.945.033
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4.16	40.000.000	587.000.000
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	4.17	4.671.365.732	3.200.000.000
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		872.004.739	1.167.361.833
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		170.563.801.693	162.283.261.358
I. Vốn chủ sở hữu	410	4.18	170.563.801.693	162.283.261.358
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		144.000.000.000	144.000.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		144.000.000.000	144.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		9.052.708.180	9.052.708.180
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		2.030.553.178	6.071.657.587
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		15.480.540.335	3.158.895.591
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		15.480.540.335	3.158.895.591
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		318.573.267.918	340.659.025.805

Người lập



Lê Văn Quý
 Tổng Giám đốc

Nguyễn Thị Thu Hương
 Kế toán trưởng

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 03 năm 2024

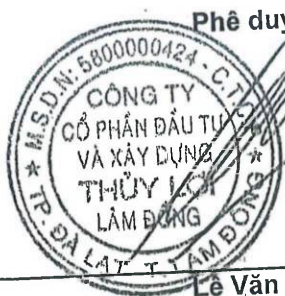
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	131.745.479.598	167.223.499.228
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	5.2	446.125.955	98.970.060
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		131.299.353.643	167.124.529.168
4. Giá vốn hàng bán	11	5.3	124.825.705.309	157.828.060.392
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		6.473.648.334	9.296.468.776
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.4	42.154.455.010	15.369.177.855
7. Chi phí tài chính	22	5.5	52.140.741	77.534.550
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		15.652.083	45.872.083
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.6	13.897.942.607	14.725.882.146
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		34.678.019.996	9.862.229.935
10. Thu nhập khác	31	5.7	4.367.550.131	531.361.569
11. Chi phí khác	32	5.8	1.977.890.278	34.695.913
12. Lợi nhuận khác	40		2.389.659.853	496.665.656
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		37.067.679.849	10.358.895.591
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.10	(12.860.486)	-
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		37.080.540.335	10.358.895.591

Người lập



Lê Văn Quý
Tổng Giám đốc

Nguyễn Thị Thu Hương
Kế toán trưởng

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
 (Theo phương pháp gián tiếp)
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

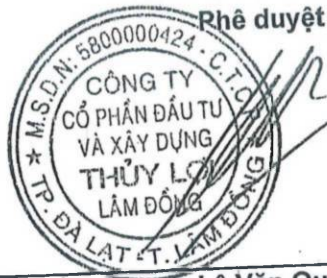
CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		37.067.679.849	10.358.895.591
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	5.9	3.699.860.485	5.063.235.204
Các khoản dự phòng	03		1.573.237.957	3.927.242.254
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	5.4	(43.136.128.331)	(15.549.177.855)
Chi phí lãi vay	06		15.652.083	45.872.083
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		(779.697.957)	3.846.067.277
(Tăng) các khoản phải thu	09		37.230.179.936	(1.199.536.469)
(Tăng) hàng tồn kho	10		(1.579.757.405)	(4.708.999.480)
Tăng, (giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(30.995.306.860)	(8.950.648.821)
(Tăng) chi phí trả trước	12		324.074.074	(324.074.074)
Tiền lãi vay đã trả	14		(15.652.083)	(45.872.083)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	4.13	(9.742.703)	(690.967.441)
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(295.357.094)	(251.800.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		3.878.739.908	(12.325.831.091)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(4.084.508.080)	(3.426.936.532)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		1.013.299.664	180.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(19.000.000.000)	(220.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		2.000.000.000	294.580.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		40.636.684.967	15.369.177.855
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		20.565.476.551	12.196.821.323

(Xem tiếp trang sau)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (TIẾP THEO)
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ đi vay	33	6.1	50.000.000	510.000.000
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.2	(597.000.000)	(1.298.000.000)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho sở hữu	36		(28.800.000.000)	(14.400.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(29.347.000.000)	(15.188.000.000)
LƯU CHUYỂN THUẦN TRONG NĂM				
(50 = 20+30+40)	50		(4.902.783.541)	(15.317.009.768)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		79.396.065.061	94.713.074.829
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM				
(70 = 50+60+61)	70	4.1	74.493.281.520	79.396.065.061



Rhê duyệt

Lê Văn Quý
Tổng Giám đốc

Người lập

Nguyễn Thị Thu Hương
Kế toán trưởng

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 03 năm 2024



RSM Việt Nam

Tầng 3A, Tòa nhà L'Mak The Signature
147-147Bis Hai Bà Trưng
Phường Võ Thị Sáu, Quận 3
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

T +8428 3827 5026
contact_hcm@rsm.com.vn

www.rsm.global/vietnam

Số: 273 /2024/KT-RSMHCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông
Các thành viên Hội đồng Quản trị
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính hợp nhất

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Xây Dựng Thủy Lợi Lâm Đồng (dưới đây gọi tắt là "Công ty") và các công ty con (cùng với Công ty dưới đây gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày 25 tháng 03 năm 2024 từ trang 05 đến trang 54, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

THE POWER OF BEING UNDERSTOOD
ASSURANCE | TAX | CONSULTING

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Xây Dựng Thủy Lợi Lâm Đồng và các công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT- BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT- BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 và hướng dẫn phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC



Lục Thị Vân
Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy chứng nhận Đăng ký hành nghề kiểm toán:
0172-2023-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2024

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.

Lê Võ Thuỳ Linh
Kiểm toán viên

Số Giấy chứng nhận Đăng ký hành nghề kiểm toán:
3525-2021-026-1



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		660.825.539.644	558.018.506.629
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	197.316.312.274	174.393.942.334
1. Tiền	111		67.316.312.274	72.543.942.334
2. Các khoản tương đương tiền	112		130.000.000.000	101.850.000.000
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		314.255.883.185	222.518.197.247
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.2	123.756.848.032	160.919.748.042
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.3	124.783.227.709	61.228.254.620
3. Phải thu theo tiến độ kế hoạch HĐXD	134		-	4.054.414.928
4. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		4.100.000.000	2.100.000.000
5. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.4	95.798.166.974	24.382.423.947
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.5	(34.182.359.530)	(30.166.644.290)
III. Hàng tồn kho	140	4.6	141.717.841.616	153.910.721.313
1. Hàng tồn kho	141		143.268.646.485	155.461.526.182
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(1.550.804.869)	(1.550.804.869)
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		7.535.502.569	7.195.645.735
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	499.674.574
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152	4.14	4.331.470.070	4.887.196.178
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.14	3.204.032.499	1.808.774.983
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		437.684.633.088	472.871.142.187
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		3.085.352.449	2.323.367.269
1. Phải thu dài hạn khác	216	4.4	3.085.352.449	2.323.367.269
II. Tài sản cố định	220		369.259.215.070	424.061.955.107
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.9	333.819.244.946	391.287.689.701
Nguyên giá	222		911.618.466.798	916.951.999.490
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(577.799.221.852)	(525.664.309.789)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.10	35.439.970.124	32.774.265.406
Nguyên giá	228		41.069.091.474	38.054.091.474
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(5.629.121.350)	(5.279.826.068)
III. Bất động sản đầu tư	230	4.11	1.727.587.500	1.787.677.500
1. Nguyên giá	231		2.103.150.000	2.103.150.000
2. Giá trị hao mòn lũy kế	232		(375.562.500)	(315.472.500)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		38.750.707.333	18.428.118.376
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.7	38.750.707.333	18.428.118.376
V. Tài sản dài hạn khác	260		24.861.770.736	26.270.023.935
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.8	22.816.013.185	23.290.961.818
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	4.19	2.045.757.551	2.979.062.117
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		1.098.510.172.732	1.030.889.648.816

(Xem tiếp trang sau)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (TIẾP THEO)
 Tại ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		408.926.635.282	418.246.663.386
I. Nợ ngắn hạn	310		364.537.689.548	412.838.067.652
1. Nợ phải trả người bán ngắn hạn	311	4.12	59.635.363.960	80.109.843.313
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.13	195.409.065.572	184.357.100.743
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.14	7.158.113.947	42.963.715.554
4. Phải trả người lao động	314		38.554.187.743	46.426.096.233
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.15	8.466.870.885	8.019.512.449
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		10.465.939	9.313.166
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.16	4.560.342.774	6.880.161.282
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4.17	39.987.716.220	35.491.453.962
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	4.18	8.535.030.889	6.034.732.237
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		2.220.531.619	2.546.138.713
II. Nợ dài hạn	330		44.388.945.734	5.408.595.734
1. Phải trả dài hạn khác	337	4.16	4.402.445.734	4.422.095.734
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	4.17	39.000.000.000	-
3. Dự phòng phải trả dài hạn	342	4.18	986.500.000	986.500.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		689.583.537.450	612.642.985.430
I. Vốn chủ sở hữu	410	4.20	689.583.537.450	612.642.985.430
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		144.000.000.000	144.000.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		144.000.000.000	144.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		9.052.708.180	9.052.708.180
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		212.272.033.188	169.699.262.599
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		78.725.382.556	68.429.402.444
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		18.656.631.855	1.259.679.453
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		60.068.750.701	67.169.722.991
5. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		245.533.413.526	221.461.612.207
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		1.098.510.172.732	1.030.889.648.816



Lê Văn Quý
 Tổng Giám đốc

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 03 năm 2024

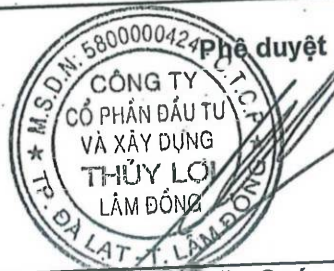
Người lập

Nguyễn Thị Thu Hương
 Kế toán trưởng

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	1.119.808.512.341	1.417.274.934.468
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		537.379.164	766.124.656
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		1.119.271.133.177	1.416.508.809.812
4. Giá vốn hàng bán	11	5.2	842.466.132.340	1.141.789.980.892
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		276.805.000.837	274.718.828.920
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	5.898.958.340	2.737.687.439
7. Chi phí tài chính	22	5.4	4.671.139.745	1.449.583.010
Trong đó, chi phí lãi vay	23		4.298.962.979	1.095.003.885
8. Chi phí bán hàng	25	5.5	3.162.427.454	3.342.499.860
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.6	119.001.622.748	131.481.655.768
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		155.868.769.230	141.182.777.721
11. Thu nhập khác	31	5.7	10.771.762.997	9.591.036.721
12. Chi phí khác	32	5.8	5.347.086.950	2.780.814.523
13. Lợi nhuận khác	40		5.424.676.047	6.810.222.198
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		161.293.445.277	147.992.999.919
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.10	34.085.387.490	31.732.287.333
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	5.11	933.304.567	(539.774.381)
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		126.274.753.220	116.800.486.967
18. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		81.668.750.701	74.369.722.991
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		44.606.002.519	42.430.763.976
20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.20.4	5.671	5.142
21. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.20.4	5.671	5.142



Lê Văn Quý
 Tổng Giám đốc

Người lập

Nguyễn Thị Thu Hương
 Kế toán trưởng

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
 (Theo phương pháp gián tiếp)
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		161.293.445.277	147.992.999.919
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	5.9	84.696.398.933	83.385.387.044
Các khoản dự phòng	03		6.516.013.892	6.497.791.802
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		14.309.439	174.623.664
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(9.323.622.390)	(4.697.497.990)
Chi phí lãi vay	06	5.4	4.298.962.979	1.095.003.885
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh	08		247.495.508.130	234.448.308.324
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(94.101.065.432)	(22.044.731.238)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		12.192.879.697	(57.570.893.795)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		100.483.216.932	(48.041.242.481)
Tăng giảm chi phí trả trước	12		974.623.207	999.735.472
Tiền lãi vay đã trả	14		(3.937.680.788)	(884.200.968)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	4.14	(53.661.699.491)	(6.756.493.332)
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(325.607.094)	(300.596.799)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		209.120.175.161	99.849.885.183
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(194.064.534.289)	(136.247.323.417)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		11.389.558.922	5.660.350.168
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(4.000.000.000)	(220.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		2.000.000.000	294.580.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(330.000.000)
6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		4.326.967.282	2.422.242.805
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(180.348.008.085)	(128.420.150.444)

(Xem tiếp trang sau)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (TIẾP THEO)
(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ đi vay	33	6.1	101.185.553.385	135.447.973.359
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.2	(57.689.291.127)	(101.331.519.397)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	4.20.1	(49.334.201.200)	(22.308.613.999)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(5.837.938.942)	11.807.839.963
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ				
(50 = 20+30+40)	50		22.934.228.134	(16.762.425.298)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		174.393.942.334	191.330.991.296
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(11.858.194)	(174.623.664)
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI KỲ				
(70 = 50+60+61)	70	4.1	197.316.312.274	174.393.942.334



Lê Văn Quý
Tổng Giám đốc

Người lập

Nguyễn Thị Thu Hương
Kế toán trưởng

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Trình thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14
- Căn cứ điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng thủy lợi Lâm Đồng đã được kiểm toán năm 2023.

Báo cáo công tác quản trị công ty của Hội đồng quản trị năm 2023; Báo cáo đánh giá của Thành viên hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023 được đính kèm tài liệu Đại hội.

Kính trình Đại hội thảo luận và thông qua báo cáo với các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 chủ yếu sau:

Kết quả SXKD hợp nhất 2023		ĐVT: Triệu đồng
1. Doanh thu thuần	:	1.119.271
2. Giá vốn hàng bán	:	842.466
3. Lợi nhuận gộp	:	276.805
4. Doanh thu hoạt động tài chính	:	5.899
5. Chi phí tài chính	:	4.671
6. Chi phí bán hàng	:	3.162
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	:	119.001
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	:	155.868
9. Thu nhập khác	:	10.771
10. Chi phí khác	:	5.347
11. Lợi nhuận khác	:	5.424
11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	:	161.293
12. Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	:	34.085
13. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	:	933



Kết quả SXKD hợp nhất 2023		ĐVT: Triệu đồng
14. Lợi nhuận sau thuế TNDN	:	126.274
15. LSNT của cổ đông không kiểm soát	:	44.606
16. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	:	81.668
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) (đồng)	:	5.671
18. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	:	5.671

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Thư ký/Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



LÊ ĐÌNH HIỂN



CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ
XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Số: 02 /TTr-HĐQT-LHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đà Lạt, ngày 28 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Trình thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14
- Căn cứ điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng thủy lợi Lâm Đồng đã được kiểm toán năm 2023.

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát được đính kèm tài liệu Đại hội.

Kính trình Đại hội thảo luận và thông qua báo cáo.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:
- Như trên.
- Thư ký/Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

LÊ ĐÌNH HIỂN

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng đã được kiểm toán năm 2022.

Báo cáo tài chính riêng và báo cáo hợp nhất năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.

Báo cáo tài chính năm 2023 (Báo cáo riêng và Báo cáo hợp nhất) đã được công bố theo quy định, đồng thời đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: www.lhc.com.vn.
Bao gồm:

1. Báo cáo của Tổng giám đốc;
2. Báo cáo của Kiểm toán độc lập;
3. Bảng cân đối kế toán;
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
6. Thuyết minh báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội thảo luận và thông qua.

Nơi nhận:
- Như trên.
- Thư ký/Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ ĐÌNH HIÊN

Đà Lạt, ngày 28 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng đã được kiểm toán năm 2023;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội quyết định phân phối lợi nhuận năm 2023 với các chỉ tiêu sau:

STT	Diễn giải	Tỷ lệ	Năm 2023
1	Lợi nhuận sau thuế		37.080.540.335
2	Phân phối lợi nhuận		37.080.540.335
	- Chia cổ tức 25%/CP lưu hành	97,09%	36.000.000.000
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	0,81%	300.000.000
	- Quỹ đầu tư phát triển	2,10%	780.540.335

Trân trọng kính trình.

- Nơi nhận:
- Như trên.
 - Thư ký/Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ ĐÌNH HIỂN

TỜ TRÌNH

Về Kế hoạch sản xuất kinh doanh, chia cổ tức và đầu tư năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty mẹ và hợp nhất năm 2023;
- Xét tình hình sản xuất kinh doanh 2023, thực tế tình hình thị trường năm 2024.

Hội đồng quản trị trình Đại hội kế hoạch sản xuất kinh doanh, chia trả cổ tức và đầu tư năm 2024 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024 riêng công ty mẹ	Kế hoạch 2024 hợp nhất
1	Doanh thu thuần	200 tỷ đồng	1.100 tỷ đồng
2	Lợi nhuận trước thuế	28,80 tỷ đồng	103,50 tỷ đồng
3	Cổ tức cho cổ đông	15%÷25%	
4	Đầu tư mua sắm TSCĐ	4 tỷ ÷ 10 tỷ đồng	
5	Khấu hao TSCĐ	4 tỷ ÷ 10 tỷ đồng	
6	Đầu tư vào Công ty con	Tối đa 150 tỷ đồng	

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, kính đề nghị Đại hội giao cho Hội đồng quản trị quyết định tùy thuộc vào tình hình SXKD năm 2024.

Kính trình Đại hội thảo luận và thông qua.

- Nơi nhận:
- Như trên.
 - Thư ký/Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ ĐÌNH HIỂN

TỜ TRÌNH
V/v Lựa chọn Công ty Kiểm toán 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Theo đề xuất của Ban kiểm soát Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội phê duyệt danh sách các Công ty Kiểm toán dự kiến sẽ thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam;
2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Các Công ty trên là Công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được lựa chọn Công ty Kiểm toán cụ thể trong những Công ty Kiểm toán nêu trên.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:
- Như trên.
- Thư ký/Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

LÊ ĐÌNH HIỂN

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua tổng mức thù lao HĐQT, BKS trong năm 2023 và
Phương án chi thù lao HĐQT, BKS trong năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng đã được kiểm toán năm 2023;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Căn cứ hiệu quả điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong những năm qua và năm tài chính 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2023 và Phương án chi thù lao HĐQT và BKS năm 2024:

1. Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

Mức thù lao HĐQT và BKS năm 2023 đã chi:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao (đồng)	Ghi chú
1	Lê Đình Hiến	Chủ tịch HĐQT	1.345.611.727	
2	Trần Việt Thắng	Phó chủ tịch HĐQT	120.000.000	
3	Lý Chủ Hưng	Thành viên HĐQT	60.000.000	
4	Trần Hùng Phương	Thành viên HĐQT	45.000.000	Thù lao 9 tháng đầu năm 2023
5	Phan Công Ngôn	Thành viên HĐQT	60.000.000	
6	Lê Huy Sáu	Trưởng BKS	60.000.000	
7	Nguyễn Thị Liên	Thành viên BKS	24.000.000	
8	Hoàng Thị Lụa	Thành viên BKS	24.000.000	
	Cộng		1.738.611.727	

Ghi chú: Thù lao Chủ tịch HĐQT bao gồm 644.611.727 đồng chi bổ sung theo Nghị quyết ĐHCĐ 2021 (0,5%/LNTT hợp nhất năm 2022) và 701.000.000 đồng thù lao của năm 2023.

Tổng mức thù lao HĐQT và BKS trong năm 2023 đã bao gồm tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, riêng Chủ tịch Hội đồng quản trị không bao gồm tiền đóng bảo hiểm bắt buộc từ ngày 01/07/2020 đến nay.



2. Phương án chi tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024:

Phương án tiền lương, chi thù lao HĐQT và BKS trong năm 2024 dự kiến như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 60.000.000 đồng/tháng
(Không bao gồm tiền đóng bảo hiểm bắt buộc)
- Phó chủ tịch HĐQT : 10.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT và Trưởng BKS : 5.000.000 đồng/tháng
- Thành viên BKS : 2.000.000 đồng/tháng

Ngoài ra, HĐQT và BKS còn được hưởng 10% trên lợi nhuận vượt kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao. Nguồn chi thưởng thù lao vượt kế hoạch đề nghị giao Hội đồng quản trị cân đối từ các Công ty trong hệ thống.

Kính trình Đại hội thảo luận và thông qua quyết toán mức thù lao HĐQT và BKS năm 2023 và Phương án chi thù lao HĐQT và BKS năm 2024 nêu trên.

Trân trọng kính trình.

- Nơi nhận:
- Như trên.
 - Thư ký/Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ ĐÌNH HIỀN



Đà Lạt, ngày 28 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v chia cổ tức LBM 65% lợi nhuận sau thuế theo Đơn đề xuất của
cổ đông Shih Kuan Tung và kiến nghị của Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ đơn đề xuất đưa ý kiến vào ĐHCĐ biểu quyết của cổ đông Shih Kuan Tung ngày 07/03/2024;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị công ty LHC ngày 28/03/2024.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội thảo luận và biểu quyết nội dung:

1. Theo Đơn đề xuất của cổ đông Shih Kuan Tung: Chia cổ tức LBM 65% lợi nhuận sau thuế.

2. Theo kiến nghị của Hội đồng quản trị:

2.1. Bổ sung nội dung kiến nghị này vào Chương trình Đại hội thường niên năm 2024.

2.2. Hội đồng quản trị Công ty LHC đã xem xét và chỉ đạo các đại diện vốn của Công ty LHC tại Công ty LBM như sau:

Qua xem xét, thảo luận và tham khảo ý kiến các cổ đông lớn khác của Công ty LHC, HĐQT Công ty LHC hiểu được nguyện vọng chính đáng của cổ đông. Tuy nhiên, dựa vào tình hình thực tế tại Công ty LBM, nhằm tiếp tục duy trì hoạt động kinh doanh và vượt qua những khó khăn trong thời gian tới, HĐQT Công ty LHC đề nghị cổ đông việc không thực hiện chia cổ tức 65% LNST tại Công ty LBM năm 2023 vì:

Công ty LBM đã và đang triển khai đầu tư nhiều dự án với nhu cầu cần vốn lớn (khoảng 300-400 tỷ đồng). Do đó, việc thực hiện chia cổ tức 65% LNST tại Công ty LBM sẽ gây nguy cơ phải dừng một số dự án do chưa giải ngân được khoản vay từ ngân hàng (Dư nợ vốn vay tại thời điểm hiện tại của Công ty LBM: Là 138,97 tỷ đồng). Vì việc vay vốn ngân hàng cần phải có nguồn vốn đối ứng theo quy định của pháp luật. Trình tự đầu tư là phải có vốn đối ứng trước để đầu tư khoảng 40%.

Ngoài ra, với mục tiêu hài hòa và giữ mức cổ tức không biến động nhiều trong các năm sau, HĐQT Công ty LHC đã chỉ đạo người đại diện vốn của Công ty LHC tại Công ty LBM xây dựng kế hoạch chia cổ tức năm 2024 là 25% (nếu kết quả kinh doanh khả quan), khoảng 50 tỷ đồng, tương đương trên 70% LNST theo kế hoạch.



Do vậy, nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty LBM trong thời gian tới, Hội đồng quản trị Công ty LHC kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 không thông qua kiến nghị của cổ đông về việc chia cổ tức LBM 65% lợi nhuận sau thuế năm 2023.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Thư ký/Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ ĐÌNH HIỂN



Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

ĐƠN ĐỀ XUẤT ĐƯA Ý KIẾN VÀO ĐHCĐ BIỂU QUYẾT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng
Hội đồng Quản trị Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng
Ban Lãnh Đạo Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng

Tôi là Shih Kuan Tung, là cổ đông nắm giữ 2.233.600 triệu cổ phiếu Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng (LHC), tương đương 15.51% vốn điều lệ Công ty. Với vai trò là cổ đông lớn nắm giữ hơn 10% Vốn điều lệ Công ty, tôi làm đơn đề xuất này, kính gửi Đại hội đồng cổ đông, Hội Đồng Quản Trị và Ban Lãnh Đạo Công Ty đưa vào nội dung họp Đại hội đồng cổ đông năm 2024 các nội dung sau để cùng thảo luận:

1. Chia cổ tức LBM 65% lợi nhuận sau thuế.
2. Trong các năm qua, Công ty mẹ LHC không đảm bảo Kế hoạch sản xuất kinh doanh, không mang lợi nhuận về cho công ty, tiền cổ tức LBM nhận về chính là khoản phân phối thu nhập của chúng tôi được nhận, yêu cầu dùng tất cả khoản nhận về từ LBM chia cổ tức cho cổ đông LHC. Trong những năm qua công ty tăng trưởng, thu nhập người lao động, thu nhập lương thưởng lãnh đạo tăng nhưng cổ đông LHC không được hưởng tương ứng. Mặt khác dòng tiền từ khấu hao và lợi nhuận để lại những năm qua tương đối lớn.
3. Tỷ lệ vay nợ ngân hàng của Công ty là khá thấp, hiện nay lãi suất ngân hàng rất thấp và ưu đãi, do đó các khoản đầu tư đề nghị sử dụng vốn vay, khấu hao, và chính lợi nhuận của công ty mẹ để tối ưu hóa lợi ích. Việc vay nợ Ngân hàng khi đầu tư bất cứ khoản gì, ban điều hành sẽ phải cân nhắc hiệu quả sử dụng vốn.

Tôi là cổ đông lâu năm của LHC và rất mong muốn Công ty phát triển không ngừng, đem lại giá trị cho khách hàng, cán bộ công nhân viên và cổ đông. Chính vì vậy, tôi rất mong Ban Lãnh Đạo, Hội đồng Quản trị đưa vào nội dung biểu quyết và cùng nhau trao đổi, thảo luận tại Đại hội đồng Cổ đông năm 2024.

Chân thành cảm ơn Công ty.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2024

Cổ đông

施冠東

SHIH KUAN TUNG

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ
XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Số: 09 /TTr-HĐQT-LHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đà Lạt, ngày 28 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị
và bầu bổ sung thành viên

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Xét đơn xin từ nhiệm ngày 18/09/2023 của Ông: Trần Hùng Phương, thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội:

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông: **Trần Hùng Phương**.
2. Thông qua việc bầu bổ sung 01 (một) thành viên HĐQT để thực hiện quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:
- Như trên.
- Thư ký/Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

LÊ ĐÌNH HIỂN

TỜ TRÌNH

V/v Trình ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ biểu quyết miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên HĐQT của các Cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 20/04/2024.
- Xét Biên bản họp nhóm Về việc đề cử ứng viên tham gia bầu cử Hội đồng quản trị Công ty LHC ngày 05/04/2024.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua ứng viên:

- Họ và tên ứng viên: Ngô Thu Hương
- CCCD số 001177045450 cấp ngày 12/11/2021, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- Địa chỉ thường trú: số 27, đường C27, Phường 12, Quận Tân Bình, TP. HCM
- Trình độ học vấn: Đại học, chuyên ngành: Kế toán kiểm toán

Căn cứ hồ sơ, tài liệu của ứng viên:

- Quy trình đề cử: đạt
- Đối chiếu với tiêu chuẩn và điều kiện của Luật DN 2020 và Điều lệ: Đạt

Kính trình Đại hội thông qua ứng viên để đưa vào danh sách bầu cử.

(Đính kèm chi tiết hồ sơ của ứng viên).

- Nơi nhận:
- Như trên.
 - Thư ký/Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ ĐÌNH HIỂN



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG

Số 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại: 0263.3821 854 Fax: 0263.3832 542

Website: www.lhc.com.vn Email: xdthuyloild@vnn.vn

Số: 10/2024/TB-HĐQT-LHC

Đà Lạt, ngày 08 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO

V/v: Nhóm cổ đông đề cử ứng viên bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng (“Công ty LHC”)

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty LHC.

Ngày 08/4/2024, Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng nhận được hồ sơ đề cử của nhóm cổ đông về việc trình ứng viên tham gia bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Nhóm cổ đông, gồm có:

- Cổ đông: Công ty CP Phước Hòa.**
Sở hữu cổ phần LHC: 760.800 CP, chiếm: 5,28% vốn Điều lệ Công ty.
 - Cổ đông: Bùi Hữu Quỳnh.**
Sở hữu cổ phần LHC: 715.400 CP, chiếm: 4,97% vốn Điều lệ Công ty.
 - Cổ đông: Ngô Thu Hương.**
Sở hữu cổ phần LHC: 127.500 CP, chiếm: 0,89% vốn Điều lệ Công ty.
 - Cổ đông: Ngô Thu Hà.**
Sở hữu cổ phần LHC: 20.000 CP, chiếm: 0,14% vốn Điều lệ Công ty.
- Tổng cộng số cổ phần của nhóm cổ đông: 1.623.700CP, chiếm 11,27%.

Thông tin nhân sự được nhóm cổ đông đề cử làm ứng cử viên tham gia bầu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty LHC theo nhiệm kỳ còn lại của Hội đồng quản trị đương nhiệm 2021-2025 tại kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 vào ngày 20/4/2024 như sau:

Bà: Ngô Thu Hương

Sinh ngày: 18/11/1977 Quốc tịch: Việt Nam.

CCCD: 001177045450 Ngày cấp: 12/11/2021 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Địa chỉ TT: 27 Đường C27, Phường 12, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh

Trình độ học vấn: Đại học Chuyên ngành: Kế toán kiểm toán.

Hiện đang sở hữu: 127.500 cổ phần (Bằng chữ: Một trăm hai mươi bảy ngàn năm trăm cổ phần)

Đối chiếu với tiêu chuẩn thành viên HĐQT tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp; Điều 275 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 25 Điều lệ công ty.

Tiêu chuẩn và điều kiện	Đạt/ Không đạt
1. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2, Điều 17, Luật Doanh nghiệp 2020;	Đạt
2. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty LHC và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty LHC;	Đạt
3. Thành viên HĐQT Công ty LHC chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT tại tối đa 05 Công ty khác.	Đạt

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu.



**BIÊN BẢN HỌP NHÓM
VỀ VIỆC ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG (“CÔNG
TY LHC”)
THEO NHIỆM KỲ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐƯƠNG NHIỆM
2021 – 2025**

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY LHC.

Nhóm cổ đông chúng tôi gồm:

1. Họ tên cổ đông: **Công ty cổ phần Phước Hòa**

GĐKKD số: 3700793085 Ngày cấp: Nơi cấp: Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Bình Dương

Người đại diện theo pháp luật (nếu có): Bùi Hữu Quỳnh

Địa chỉ: 212/47 Đường Đập Phước Hòa, Ấp 4, Xã An Thái, Huyện Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương

Hiện đang sở hữu: 760.800 cổ phần (Bằng chữ: Bảy trăm sáu mươi ngàn tám trăm cổ phần), chiếm 5,28 % cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

2. Họ tên cổ đông: **Bùi Hữu Quỳnh**

CCCD số: 001062047134 Ngày cấp: 10/07/2021 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Địa chỉ: 66/19 Phố Quang, phường 2, Quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh

Hiện đang sở hữu: 715.400 cổ phần (Bằng chữ: Bảy trăm mười lăm ngàn bốn trăm cổ phần), chiếm 4,97 % cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

3. Họ tên cổ đông: **Ngô Thu Hương**

CCCD số: 001177045450 Ngày cấp: 12/11/2021 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Địa chỉ: 27 Đường C27, Phường 12, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh

Hiện đang sở hữu: 127.500 cổ phần (Bằng chữ: Một trăm hai mươi bảy ngàn năm trăm cổ phần), chiếm 0,89 % cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

4. Họ tên cổ đông: **Ngô Thu Hà**

CCCD/ Hộ chiếu/ GĐKKD số: 001171043289 Ngày cấp: 26/12/2021 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Địa chỉ: 33 Nguyễn Đăng Giai, P. Thảo Điền, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh

Hiện đang sở hữu: 20.000 cổ phần. (Bằng chữ: Hai mươi ngàn cổ phần), chiếm 0,14 % cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

Nhóm cổ đông nắm giữ **1.623.700** cổ phần (Bằng chữ: Một triệu Sáu trăm hai mươi ba ngàn bảy trăm cổ phần), chiếm 11,27 % cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị tại Luật doanh nghiệp và tại Điều lệ Công ty LHC, chúng tôi cùng

Nhất trí đề cử:

Bà: **Ngô Thu Hương**

CCCD: 001177045450 Ngày cấp: 12/11/2021 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: 27 Đường C27, Phường 12, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh

Trình độ học vấn: Đại học

Chuyên ngành: Kế toán kiểm toán

Hiện đang sở hữu: 127.500 cổ phần (Bằng chữ: Một trăm hai mươi bảy ngàn năm trăm cổ phần)

Làm ứng cử viên tham gia bầu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty LHC theo nhiệm kỳ còn lại của Hội đồng quản trị đương nhiệm 2021-2025 tại kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 vào ngày 20/4/2024.

Chúng tôi cam kết Bà **Ngô Thu Hương** đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên Hội đồng quản trị Công ty LHC và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc đề cử này.

Đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty LHC ghi nhận danh sách ứng cử viên tham gia bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị Công ty LHC của nhóm cổ đông nêu trên.

Biên bản này gồm 02 trang, được lập vào lúc 11 giờ, ngày 05/04/2024 tại Thành phố Hồ Chí Minh và được đọc lại cho nhóm cổ đông cùng nghe, cùng thống nhất và cùng ký tên dưới đây.

Tp. Hồ Chí Minh, Ngày 05 tháng 04 năm 2024



Cổ đông: **Bùi Hữu Quỳnh**

Cổ đông: Công ty cổ phần Phước Hòa

Cổ đông: **Ngô Thu Hương**

Cổ đông: **Ngô Thu Hà**

Hồ sơ ứng cử viên kèm theo:

- Bản sao Giấy chứng nhận ĐKDN/CCCD;
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên có dán ảnh; (hoặc Phiếu lý lịch tư pháp cho người không có quốc tịch Việt Nam);
- Bảng kê khai người có liên quan với ứng cử viên;
- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn.

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Ứng viên đối với vị trí Thành viên Hội đồng quản trị Công ty LHC
nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đương nhiệm 2021-2025)



1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: NGÔ THU HƯƠNG
- Họ và tên thường gọi: NGÔ THU HƯƠNG
- Bí danh: Không
- Ngày tháng năm sinh: 18/11/1977
- Nơi sinh: Ứng Hòa - TP Hà Nội
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú; địa chỉ theo căn cước công dân, nơi ở hiện nay: 27 Đường C27, Phường 12, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh
- Số CCCD, nơi cấp, ngày cấp hoặc số hộ chiếu hoặc số giấy tờ chứng thực cá nhân khác:

001177045450 Ngày cấp: 12/11/2021 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

- Tên và địa chỉ pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân): Công ty cổ phần Phước Hòa – 212/47 Đường Đập Phước Hòa, Ấp 4, Xã An Thái, Huyện Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương. Tỷ lệ đại diện 5,28%

2. Trình độ chuyên môn:

Tên trường; tên thành phố, quốc gia nơi trường đặt trụ sở chính; tên khóa học; thời gian học; tên bằng (liệt kê những bằng cấp, chương trình đào tạo liên quan đến tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh được bầu, bổ nhiệm):

- + Trường đại học Kinh tế TP HCM - Cử nhân kinh tế - Thời gian học 1995-1999
- + Trường Doanh nhân PACE - Giám đốc tài chính - Thời gian học : 2009-2010
- + Trường đại học Kinh tế TP HCM - Chứng chỉ kế toán trưởng - Thời gian học 2006
- + Trường đại học Kỹ Thuật TPHCM - Chứng chỉ tin học Access - Thời gian học 1998
- + Trường Cán bộ quản lý doanh nghiệp - Chuyên viên kế toán tin học & thẩm định dự án - Thời gian học 1999-2000

3. Quá trình công tác:

- Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (từ năm 18 tuổi đến nay) làm gì, ở đâu, tóm tắt đặc điểm chính:

2000 - 2007 Nhân viên phòng kế toán Phòng Tài chính Kế toán CTCP Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II

2007 Kế toán trưởng CTCP Phước Hòa

2008 - 2013 Kế toán trưởng CTCP Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II

2013 - 2016 Thành viên Hội đồng quản trị, kế toán trưởng CTCP Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II

2016-2022 Thành viên Hội đồng quản trị, kế toán trưởng CTCP Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II

Thành viên Hội đồng quản trị, kế toán trưởng CTCP Phước Hòa

2022 - nay Kế toán trưởng CTCP Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II

Thành viên Hội đồng quản trị, kế toán trưởng CTCP Phước Hòa

- Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại Công ty: Không
- Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - + Kế toán trưởng CTCP Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II
 - + Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng CTCP Phước Hòa
 - + Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV AE
 - + Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV T&K
 - + Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Best Farm
 - + Kế toán trưởng CTCP Năng lượng xanh Sông Cầu

Đang sở hữu: 127.500 cổ phần của Công ty LHC.

Những người liên quan sở hữu: 20.000 cổ phần của Công ty LHC.

Đang sở hữu: 0 cổ phần của Công ty gián tiếp có quyền biểu quyết.

Những người liên quan sở hữu: 0 cổ phần của Công ty gián tiếp có quyền biểu quyết.

- Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Căn cứ quy định Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, với tư cách ứng viên cho vị trí thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 - 2025, tôi cam kết mình có đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham gia vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị và cam kết thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, trung thực trong trường hợp được ĐHCĐ tín nhiệm bổ nhiệm.

Tôi, Ngô Thu Hương cam kết và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung trên. Đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ trách nhiệm được quy định tại Điều lệ và pháp luật doanh nghiệp.

Trân trọng.

TP Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2024

Người khai

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN



CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ThS. Bùi Hữu Quỳnh

Ngô Thu Hương

Phụ lục III
Appendix III
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CIRRICULLUM VITAE

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

*(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020
of the Minister of Finance)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

*TP Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2024
....., day.... month.... year.....*

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên/Full name: **NGÔ THU HƯƠNG**

2/ Giới tính/Sex: **Nữ**

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: **18/11/1977**

4/ Nơi sinh/Place of birth: **Ứng Hòa, TP Hà Nội**

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu)/CI card No. (or Passport No.): **001177045450** Ngày
cấp/Date of issue **12/11/2021** Nơi cấp/Place of issue **Cục CS QLHC về TTXH**

6/ Quốc tịch/Nationality: **Việt Nam**

7/ Dân tộc/Ethnic: **Kinh**

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: **27 Đường C27, Phường 12, Quận Tân
Bình, TP Hồ Chí Minh**

9/ Số điện thoại/Telephone number: **028 39 310 578**

10/ Địa chỉ email/Email: **ngohuonghec2@gmail.com**

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/Organisation's name subject to information
disclosure rules: **Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng**

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/*Current position in an organization subject to information disclosure:*

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies:*

- +Kế toán trưởng CTCP Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II
- +Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng CTCP Phước Hòa
- +Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV AE
- +Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV T&K
- +Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Best Farm
- +Kế toán trưởng CTCP Năng lượng xanh Sông Cầu

14/ Số CP nắm giữ: **127.500** cổ phần, chiếm 0.89 % vốn điều lệ, trong đó:*Number of owning shares..... , accounting for....% of charter capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):*

+ Cá nhân sở hữu/*Owning by individual: 127.500* cổ phần, chiếm 0.89 % vốn điều lệ

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai*/*List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019
Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents(ID/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Ngô Thu Hương	058C631418			CCCD ID	001177 045450	12/11/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 27 Đường C27, P12, Q.Tân Bình, TPHCM	127.500	0.89%	20/4/2024		Trình cử TV HĐQT	
1.1		Ngô Trọng Nhiệm			Cha	CCCD ID	033044 000795	10/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH	51 Nguyễn Bá Tuyển, P12, Tân Bình, TP HCM			20/4/2024		Người có liên quan của NNB	
1.2		Phạm Thị Chính			Mẹ	CCCD ID	001149 007000	10/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH	51 Nguyễn Bá Tuyển, P12, Tân Bình, TP HCM			20/4/2024		Người có liên quan của NNB	
1.3		Ngô Thu Hà	058C613082		Chị	CCCD ID	001071 043289	26/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	33 Nguyễn Đăng Giai, Thảo Điền, TP Thủ Đức, TP HCM	20.000	0,14%	20/4/2024		Người có liên quan của NNB	
1.4		Ngô Trung Hưng			Anh	CCCD ID Card No.	001074 042976	12/11/2021	Cục CS QLHC về TTXH	51 Nguyễn Bá Tuyển, P12, Tân Bình, TP HCM			20/4/2024		Người có liên quan của NNB	

									TTXH	HCM					NNB	
1.5		Ngô Tuấn Anh	009C037422		Em	CCCD ID	001082 057934	10/05/2 021	Cục CS QLHC về TTXH	51 Nguyễn Bá Tuyên, P12, Tân Bình, TP HCM			20/4/202 4		Người có liên quan của NNB	
1.6		Hồ Thanh Trường	026C783488 006C023439		Chồng	CCCD ID	079077 024216	10/05/2 021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 27 Đường C27, P12, Q.Tân Bình, TPHCM			20/4/202 4		Người có liên quan của NNB	
1.7		Hồ Trúc Linh			Con	CCCD ID	079305 020976	11/01/2 023	Cục CS QLHC về TTXH	Số 27 Đường C27, P12, Q.Tân Bình, TPHCM			20/4/202 4		Người có liên quan của NNB	
1.8		Hồ Hương Giang			Con	CCCD ID				Số 27 Đường C27, P12, Q.Tân Bình, TPHCM			20/4/202 4		Người có liên quan của NNB	Còn nhỏ
1.9		Hồ Văn Tuấn			Cha chồng	CCCD ID	049040 000003	09/07/2 021	Cục CS QLHC về TTXH	192 Nguyễn Bá Tòng, P11, Tân Bình, TP HCM			20/4/202 4		Người có liên quan của NNB	
1.10		Nguyễn Thị Nhưng			Mẹ chồng	CCCD ID	049151 004079	10/05/2 021	Cục CS QLHC về TTXH	192 Nguyễn Bá Tòng, P11, Tân Bình, TP HCM			20/4/202 4		Người có liên quan của NNB	
1.11		Nguyễn Giao An			Anh rể	CCCD ID	038068 043713	22/12/2 021	Cục CS QLHC về TTXH	58 Đường C18, P12, Tân Bình, TPHCM			20/4/202 4		Người có liên quan của NNB	

1.12		Nguyễn Quế An		Em dâu	CCCD ID	079182020477	13/01/2022	Cục CS QLHC về TTXH	J14 Cx. Phú Lâm A, P12, Quận 6, TPHCM			20/4/2024		Người có liên quan của NNB
1.13		Công ty cổ phần Tư Vấn xây Dựng Thủy Lợi II		Kế toán trưởng	ĐKKD	MST: 0300566614	29/12/2004, thay đổi lần 11 ngày 21/08/2023	Sở kế hoạch đầu tư TP HCM	169 Trần Quốc Thảo, P9, Q3, TP Hồ Chí Minh			20/04/2024		Tổ chức có liên quan của NNB
1.14		Công ty cổ phần Phước Hòa	058C900999	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng	ĐKKD	MST: 3700793085	11/04/2007, thay đổi lần 6 ngày 13/12/2023	Sở kế hoạch đầu tư Tỉnh Bình Dương	212/47 Đường Đập Phước Hòa, Ấp 4, Xã An Thái, Huyện Phú Giáo, Bình Dương			20/04/2024		Tổ chức có liên quan của NNB
1.15		Công ty TNHH MTV AE		Kế toán trưởng	ĐKKD	MST: 3702830166	19/11/2019, thay đổi lần 1 ngày 20/03/2023	Sở kế hoạch đầu tư Tỉnh Bình Dương	Thửa đất số 98, tờ bản đồ số 2, ấp 4, Xã An Thái, Huyện Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương			20/04/2024		Tổ chức có liên quan của NNB
1.16		Công ty TNHH MTV T&K		Kế toán trưởng	ĐKKD	MST: 3702830247	19/11/2019, thay đổi lần 1 ngày 20/03/2023	Sở kế hoạch đầu tư Tỉnh Bình Dương	Thửa đất số 49, tờ bản đồ số 1, ấp 4, Xã An Thái, Huyện Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương			20/04/2024		Tổ chức có liên quan của NNB
1.17		Công ty TNHH MTV Best Farm		Kế toán trưởng	ĐKKD	MST: 3702831240	20/11/2019, thay đổi lần 1 ngày 20/03/2023	Sở kế hoạch đầu tư Tỉnh Bình Dương	Thửa đất số 209, tờ bản đồ số 2, ấp 4, Xã An Thái, Huyện Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương			20/04/2024		Tổ chức có liên quan của NNB

								023							
1. 18		Công ty CP Năng Lượng xanh Sông Cầu		Kế toán trưởng		ĐKKD	MST: 440102894 8	05/12/2 016, thay đổi lần 3 ngày 27/02/2 020	Sở kế hoạch đầu tư Tỉnh Phú Yên	Số 86 Nguyễn Hào Sứ, Phường 9, TP Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên			20/04/20 24		Tổ chức có liên quan của NNB

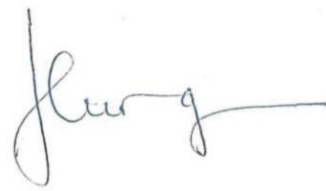
17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any): Không*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI/
DECLARANT**

*(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)*



Ngô Thu Hương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường

Đại học Kinh tế
cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

loại hình đào tạo **CHÍNH QUY**
ngành *Kế toán Kiểm toán*
hạng *Khoa* năm tốt nghiệp *1999*

và công nhận danh hiệu

Ưu nhân kinh tế

cho *Ngô Thu Hương*

sinh ngày *18/11/1977* tại *Hồ Chí Minh*

TP *Hồ Chí Minh* ngày *22* tháng *9* năm *1999*

Hiệu trưởng

Khoa trưởng *Vu*



PTS. NGUYỄN VIỆT GS. NGUYỄN THANH TUYẾN



Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực *05239* / *042024* / SCT/BS

Ngày tháng năm

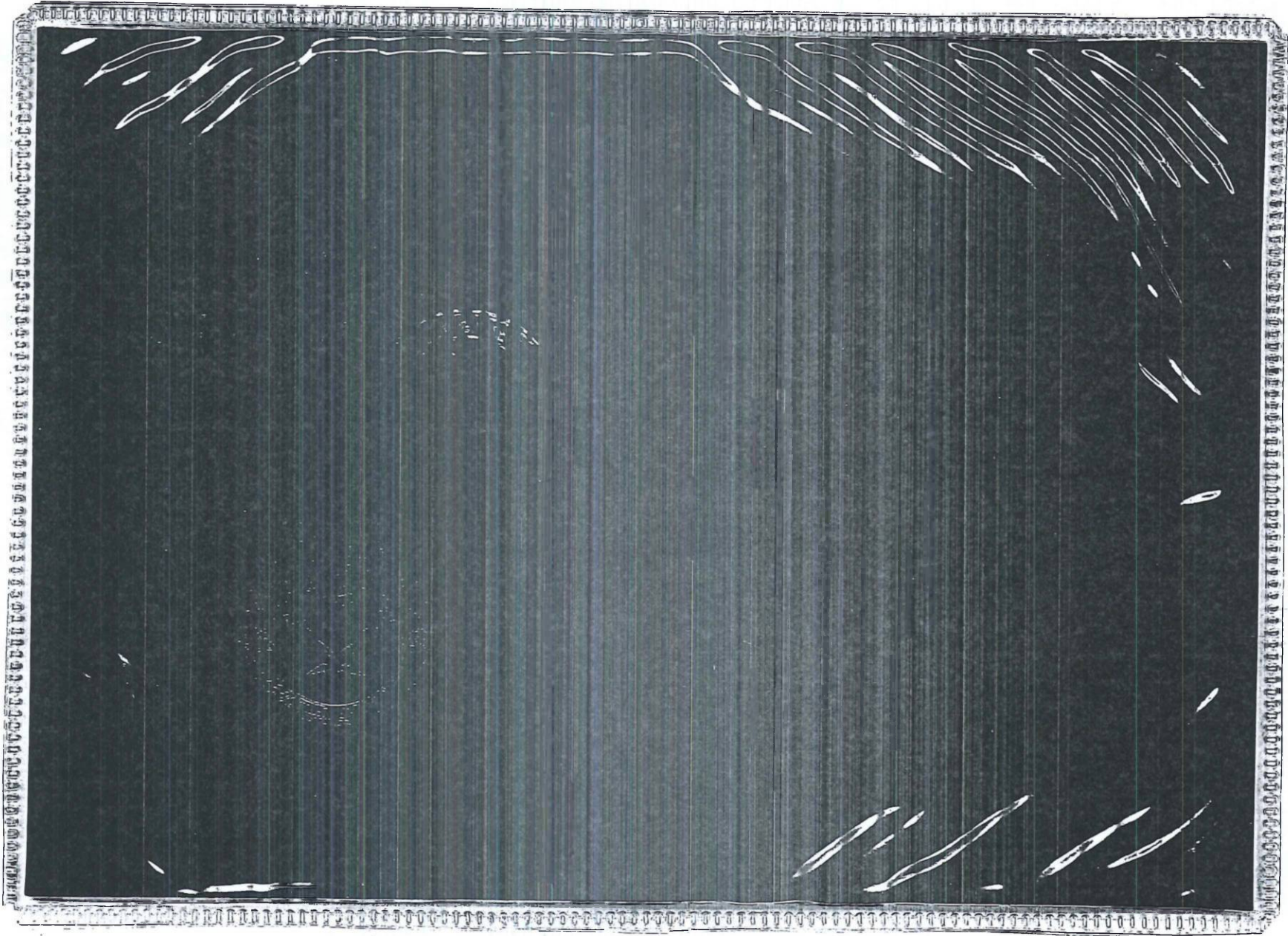
Phòng Tư Pháp *50852*

Số vào sổ
KT6, K20
583. QLĐT

Chữ ký của người được cấp bằng



Nguyễn Ngọc Bình



Trường Doanh Nhân PACE
PACE Institute of Directors

Chứng nhận
This Is To Certify That

NGÔ THU HƯƠNG

đã hoàn tất thành công chương trình đào tạo
has successfully completed the training program

GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH CHIEF FINANCIAL OFFICER

Từ 22 tháng 09 năm 2009 đến 10 tháng 01 năm 2010
tại Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực: 05260/2009/CS January 10, 2010

Ngày 05 tháng 01 năm 2010
tại Thành Phố Hồ Chí Minh, Vietnam



Nguyễn Ngọc Bình

GIẢN TƯ TRUNG
Hiệu Trưởng
President

Nguyễn Khắc Linh

NGUYỄN KHẮC LINH
Giám Đốc Đào Tạo
Curriculum Director

Số Cc / Cert. No.: 01204/2010/PACE-CC
Ngày cấp / Issuing Date: Jan 27, 2010

Đơn vị: *Trường Đại học*
Kinh tế TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

BỒI DƯỠNG KẾ TOÁN TRƯỞNG

Cấp cho *Ngõ Thu Hương*

Sinh ngày *1977* tại *Hà Tây*

Đơn vị công tác *Sông Tây CP. Từ Văn*

Xã Đông Thuỷ Lợi II

Đã hoàn thành khóa học bồi dưỡng

kế toán trưởng *Doanh nghiệp*

từ ngày *28.3.2006* đến ngày *19.9.2006*

Đạt loại *GIỎI*

TP.HCM, ngày *28* tháng *10* năm *2006*

PHỤ HIỆU TRƯỞNG



Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực *00.5237* Quyển số *04* CTB
Ngày *05* tháng *4* năm *2006*
Phòng Tư Pháp Quận 3

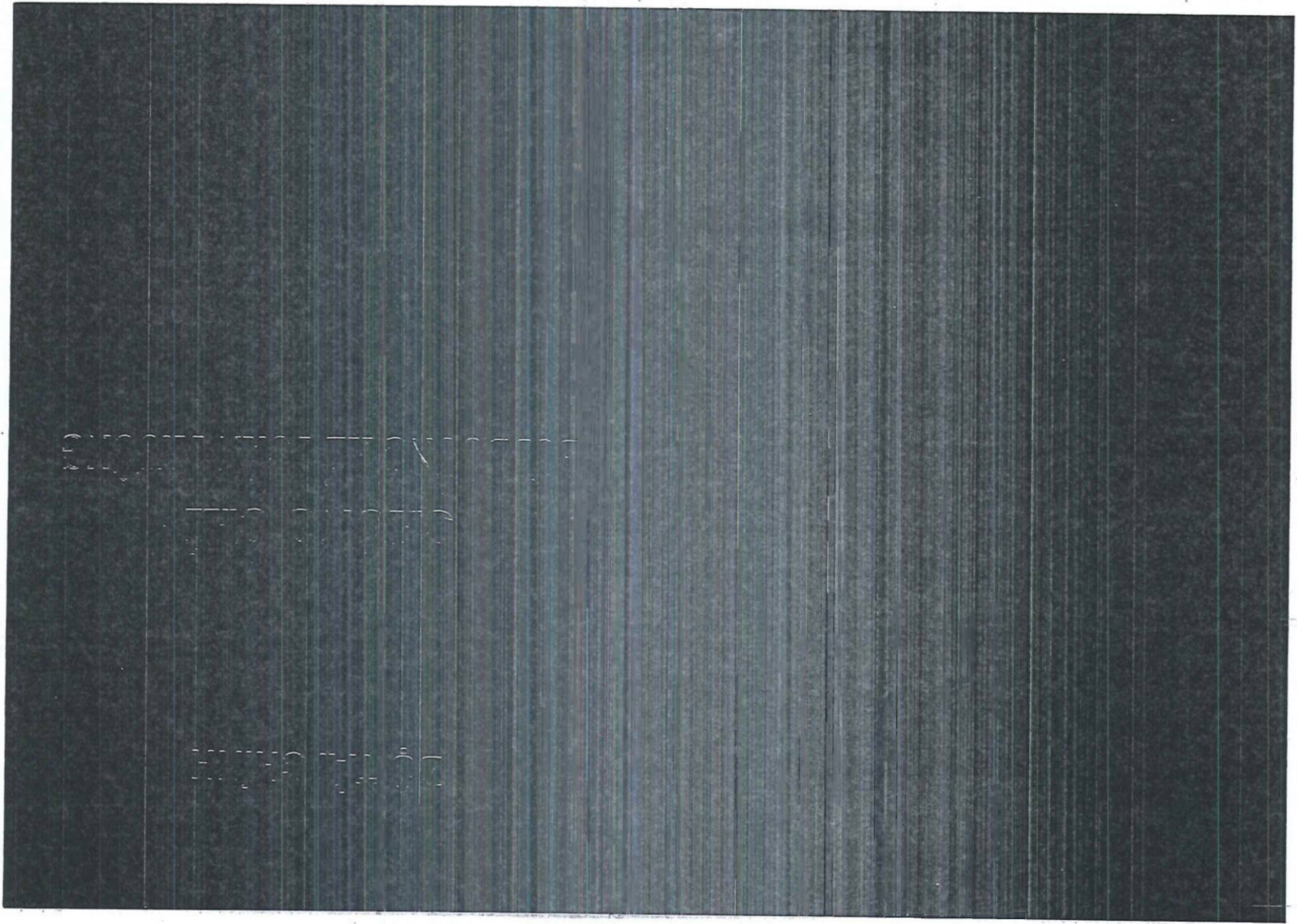


Nguyễn Ngọc Bình

Số đăng ký : *KM.5023*.....BTC/KTT.



PGS-TS. NGUYỄN VIỆT



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT

Số: 0878/98/MH.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ MÔN HỌC

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

Chứng nhận Ông (Bà): *Ngô Thu Hương*

Ngày sinh: 18 - 11 - 1977 Nguyên Quán: Hà Tây

Đã học xong môn: Access

Số tiết: 90 Thuộc chương trình:

Kết quả thi: Xuất Sắc

Ngày 08 tháng 07 Năm 1998



Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực: 005235 Quyển số: 0.SCT/B^C

Ngày 05 tháng 04 năm 2024

Phó Trưởng Phòng Tư Pháp Quán 3



Nguyễn Ngọc Bình

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG CÁN BỘ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Cấp cho : *Ngô Thu Hương*.....

Ngày sinh : **18-11-1977**.....

Địa chỉ : **224 Lê Văn Sĩ, F1, Q. Tân Bình**.....

Đã tốt nghiệp khóa học : **CHUYÊN VIÊN**.....

KẾ TOÁN TIN HỌC & THẨM ĐỊNH DỰ ÁN

Từ ngày : **18/01/99**..... đến ngày : **01/04/2000**.....

Xếp loại **GIỎI**.....

TP. HCM, ngày **10** tháng **04** năm **2000**.



NGUYỄN THỊ SON



Đối chiếu thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực: 005238
Quyển số: 04
Ngày tháng năm: 05/04/2000
Trưởng Phòng Tư Pháp Quận 3



Nguyễn Ngọc Bình

Số: 049-00 / CC-TCB

PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
TRƯỜNG CÁN BỘ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP



CHỨNG CHỈ
TỐT NGHIỆP

TỜ TRÌNH

V/v sửa đổi điều lệ công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ các Phiếu biểu quyết 01/2024 V/v sửa đổi điều lệ - bổ sung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông và xác định các khoản thu nhập để đảm bảo tính pháp lý của việc đóng BHXH bắt buộc của các Thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua việc sửa đổi khoản 2, khoản 3 - Điều 28 - Điều lệ hiện hành, cụ thể:

Điều lệ Công ty hiện hành	Đề nghị sửa đổi
Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị	Điều 28. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị
2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.	2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng tiền lương , thù lao công việc và thưởng. Tiền lương , thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức tiền lương , thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức tiền lương , thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức tiền lương , thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.
3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.	3. Tiền lương , thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc sửa đổi, ban hành Điều lệ Công ty, triển khai và ban hành các văn bản theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước liên quan đến thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của Pháp luật.

- Nơi nhận:
- Như trên.
 - Thư ký/Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
VÀ XÂY DỰNG
THỦY LỢI
LÂM ĐỒNG

M.S.D.N. 580000
TP. ĐÀ LẠT - T. LÂM ĐỒNG

Lê Đình Hiến

Đà Lạt, ngày 18 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về Đơn kiến nghị ngày 10/04/2024 của cổ đông Shih Kuan Tung và
kiến nghị của Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ đơn kiến nghị V/v thay đổi một số nội dung Điều lệ công ty và đưa kiến nghị vào ĐHCĐ biểu quyết của cổ đông Shih Kuan Tung ngày 10/04/2024;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị công ty LHC ngày 18/04/2024.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội thảo luận và biểu quyết nội dung kiến nghị dưới đây:

1. Đơn kiến nghị ngày 10/04/2024 của cổ đông Shih Kuan Tung Về việc thay đổi một số nội dung Điều lệ công ty. Cụ thể:

- 1.1. Sửa đổi khoản 1, điều 26
- 1.2. Sửa đổi khoản 2, điều 25

2. Kiến nghị của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị thảo luận nội dung kiến nghị nêu trên, nhận thấy:

- Việc kiến nghị sửa đổi Điều lệ nêu trên là phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

- Do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 không thực hiện kịp. Hội đồng quản trị kiến nghị:

- 2.1. Nâng số Thành viên HĐQT từ 05 người lên 07 người.
- 2.2. Thời điểm thực hiện: Trình Đại hội biểu quyết lựa chọn thời gian thực hiện là tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 hoặc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Trân trọng kính trình

Nơi nhận:
- Như trên.
- Thư ký/Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ ĐÌNH HIỂN

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ24-LHC

Lâm Đồng, ngày 20 tháng 4 năm 2024

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 24 NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng;
- Căn cứ vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 24, ngày 19 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo công tác quản trị của Hội đồng quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.

Thông qua báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán, bao gồm: Báo cáo của kiểm toán viên; Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Thuyết minh báo cáo tài chính. Cụ thể kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

Kết quả hoạt động SX-KD hợp nhất năm 2023

DVT: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Doanh thu thuần	1.119.271
2	Giá vốn hàng bán	842.466
3	Lợi nhuận gộp	276.805
4	Doanh thu hoạt động tài chính	5.898
5	Chi phí tài chính	4.671
6	Chi phí bán hàng	3.162
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	119.001
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	155.868
9	Thu nhập khác	10.771
10	Chi phí khác	5.347
11	Lợi nhuận khác	5.424
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	161.293
13	Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	34.085
14	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	933

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
15	Lợi nhuận sau thuế TNDN	126.274
16	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	81.668
17	LNST của cổ đông không kiểm soát	44.606
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) (đồng)	5.671
19	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	5.671

Tỷ lệ Đại hội biểu quyết thống nhất:%

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.

Tỷ lệ Đại hội biểu quyết thống nhất:%

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023.

Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán, Bao gồm:

1. Báo cáo của Tổng giám đốc;
2. Báo cáo của Kiểm toán độc lập;
3. Bảng cân đối kế toán;
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
6. Thuyết minh báo cáo tài chính.

Tỷ lệ Đại hội biểu quyết thống nhất:%

Điều 4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận Công ty mẹ năm 2023.

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023. Cụ thể:

STT	Diễn giải	Tỷ lệ	Năm 2023
1	Lợi nhuận sau thuế		37.080.540.335
2	Phân phối lợi nhuận:		37.080.540.335
	- Chia cổ tức 25% CP lưu hành		36.000.000.000
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi		300.000.000
	- Quỹ đầu tư phát triển		780.540.335

Giao Phòng Kế toán - Tài vụ Công ty thực hiện theo Luật Kế toán.

Tỷ lệ Đại hội biểu quyết thống nhất:%

Điều 5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, chia cổ tức và đầu tư năm 2024.

Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, chia cổ tức và đầu tư năm 2024. Cụ thể:

STT	Diễn giải	Kế hoạch năm 2024 riêng công ty mẹ	Kế hoạch năm 2024 hợp nhất
1	Doanh thu thuần	200 tỷ đồng	1.100 tỷ đồng
2	Lợi nhuận trước thuế	28,8 tỷ đồng	103,5 tỷ đồng
3	Cổ tức chia cho cổ đông	15%÷25%	
4	Đầu tư mua sắm TSCĐ	4÷10 tỷ đồng	
5	Khấu hao TSCĐ	4÷10 tỷ đồng	
6	Đầu tư vào công ty con	Tối đa 150 tỷ đồng	

Giao Hội đồng quản trị quyết định tùy thuộc vào tình hình SXKD của năm 2024.

Tỷ lệ Đại hội biểu quyết thống nhất:%

Điều 6. Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2024.

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2024. Cụ thể:
Danh sách các Công ty kiểm toán dự kiến sẽ thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng gồm:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.
2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán cụ thể trong số các công ty kiểm toán đã nêu trên.

Tỷ lệ Đại hội biểu quyết thống nhất:%

Điều 7. Phê duyệt tổng mức thù lao HĐQT + BKS trong năm 2023 và quyết định mức thù lao HĐQT + BKS trong năm 2024.

1. Thông qua tổng mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2023 là: 1.738.611.727 đồng (Đã bao gồm tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, riêng Chủ tịch Hội đồng quản trị không bao gồm tiền đóng bảo hiểm bắt buộc từ ngày 01/07/2020 đến nay).

2. Quyết định mức tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2024 như sau:

- 2.1. Chủ tịch HĐQT: 60.000.000, đồng/người/tháng;
(Không bao gồm tiền đóng bảo hiểm bắt buộc)
- 2.2. Phó Chủ tịch HĐQT: 10.000.000, đồng/người/tháng;
- 2.3. Thành viên HĐQT và Trưởng BKS: 5.000.000, đồng/người/tháng;
- 2.4. Thành viên BKS: 2.000.000, đồng/người/tháng.

Điều lệ Công ty hiện hành	Điều lệ Công ty sửa đổi
<p>2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.</p>	<p>2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng tiền lương, thù lao công việc và thưởng. Tiền lương, thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức tiền lương, thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức tiền lương, thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức tiền lương, thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.</p>
<p>3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</p>	<p>3. Tiền lương, thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</p>

Tỷ lệ Đại hội biểu quyết thống nhất:%

Điều 13. Thông qua nội dung nâng số Thành viên Hội đồng quản trị công ty từ 05 (năm) người lên 07 (bảy) người

Tỷ lệ Đại hội biểu quyết thống nhất Thời điểm thực hiện:

13.1. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025%

13.2. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026%

13.3. Không có ý kiến%

Điều 14. Thông qua Nghị quyết.

Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 24 năm 2024 tổ chức ngày 20/4/2024 (kèm theo Nghị quyết này là Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông).

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng có trách nhiệm tổ chức lãnh đạo Công ty thực hiện đúng các nội dung của Nghị quyết này.

**TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

LÊ ĐÌNH HIỂN



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG
Lam Dong Investment & Hydraulic Construction Joint Stock Company
Số 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
Điện thoại: 0263.3821854 Fax: 0263.3832542
Website: www.lhc.com.vn Email: xdthuyloild@gmail.com



THẺ BIỂU QUYẾT

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Cổ đông :
Số CCCD/GPKD :
Số cổ phần sở hữu và đại diện : cổ phần
Tổng số phiếu biểu quyết : cổ phần
Mã số :

TT	NỘI DUNG	Đồng ý	Không đồng ý
1	Thông qua Ban thư ký tại Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 24 năm 2024		
2	Thông qua Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 24 năm 2024		
3	Thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 24 năm 2024		
4	Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 24 năm 2024		
5	Thông qua Quy chế bầu cử TV HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 24 năm 2024		

Cách biểu quyết: Quý cổ đông vui lòng “ký tên” vào ô mình biểu quyết.

Đà Lạt, ngày 20 tháng 4 năm 2024
CỔ ĐÔNG/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Phiếu biểu quyết này chỉ có giá trị tại phiên họp ĐHĐCD thường niên lần thứ 24 năm 2024 của Công ty LHC.
- Các phiếu sau được coi là không hợp lệ:
 - + Phiếu không do Công ty LHC phát hành (không theo mẫu quy định, không có dấu của LHC trên phiếu).
 - + Phiếu không có chữ ký của cổ đông/người được ủy quyền, không có ý kiến nào hoặc có từ 02 ý kiến trở lên;
 - + Phiếu tẩy xóa hoặc phiếu ghi thêm nội dung không do Chủ tọa Đại hội yêu cầu.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG
Lam Dong Investment & Hydraulic Construction Joint Stock Company
Số 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
Điện thoại: 0263.3821854 Fax: 0263.3832542
Website: www.lhc.com.vn Email: xdthuyloild@gmail.com

PHIẾU BIỂU QUYẾT 01

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Cổ đông :
Số CCCD/GPKD :
Số cổ phần sở hữu và đại diện : cổ phần
Tổng số phiếu biểu quyết : cổ phần
Mã số :

CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty năm 2023			
2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023			
3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023			
4. Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2023			
5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, chia cổ tức và đầu tư năm 2024			
6. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024			
7. Thông qua Tổng mức thù lao HĐQT, BKS trong năm 2023 và phương án chi tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2024			
8. Thông qua nội dung đề xuất của Hội đồng quản trị “V/v không chia cổ tức LBM 65% lợi nhuận sau thuế năm 2023” theo đơn đề xuất của Cổ đông Shih Kuan Tung			
9. Thông qua sửa đổi Khoản 2, 3 Điều 28 Điều lệ công ty			
10. Thông qua nội dung nâng số Thành viên Hội đồng quản trị công ty từ 05 (năm) người lên 07 (bảy) người			
Thời điểm thực hiện:	Năm 2025	Năm 2026	Không có ý kiến

Cách biểu quyết: Quý cổ đông vui lòng “ký tên” vào ô mình biểu quyết.

Đà Lạt, ngày 20 tháng 4 năm 2024
CỔ ĐÔNG/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Phiếu biểu quyết này chỉ có giá trị tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty LHC.
- Các phiếu sau được coi là **không hợp lệ**:
 - + Phiếu không do Công ty LHC phát hành (không theo mẫu quy định, không có dấu của LHC trên phiếu);
 - + Phiếu không có chữ ký của cổ đông/ người được ủy quyền, không có ý kiến nào hoặc có từ 02 ý kiến trở lên;
 - + Phiếu tẩy xóa hoặc phiếu ghi thêm nội dung không do Chủ tọa Đại hội yêu cầu.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG

Lam Dong Investment & Hydraulic Construction Joint Stock Company

Số 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại: 0263.3821854

Fax: 0263.3832542

Website: www.lhc.com.vn

Email: xdthuyloild@gmail.com



PHIẾU BIỂU QUYẾT 02

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Cổ đông :

Số CCCD/GPKD :

Số cổ phần sở hữu và đại diện : cổ phần

Tổng số phiếu biểu quyết : cổ phần

Mã số :

CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung 01 (một) thành viên			
2. Thông qua ứng viên bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ thành viên 2024-2025)			

Cách biểu quyết: Quý cổ đông vui lòng “ký tên” vào ô mình biểu quyết.

Đà Lạt, ngày 20 tháng 4 năm 2024
CỔ ĐÔNG/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
 (Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Phiếu biểu quyết này chỉ có giá trị tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty LHC.
- Các phiếu sau được coi là **không hợp lệ**:
 - + Phiếu không do Công ty LHC phát hành (không theo mẫu quy định, không có dấu của LHC trên phiếu);
 - + Phiếu không có chữ ký của cổ đông/ người được ủy quyền, không có ý kiến nào hoặc có từ 02 ý kiến trở lên;
 - + Phiếu tẩy xóa hoặc phiếu ghi thêm nội dung không do Chủ tọa Đại hội yêu cầu.



CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG
Lam Dong Investment & Hydraulic Construction Joint Stock Company
 87 Phù Đồng Thiên Vương, phường 8, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
 Điện thoại: 0263.3821854 Fax: 0263.3832542
 Website: www.lhc.com.vn Email: xdthuyloild@gmail.com



PHIẾU BẦU CỬ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Cổ đông :

Số CCCD/GPKD :

Số cổ phần sở hữu/đại diện :

Tổng số quyền bầu : **X quyền bầu**

Mã số cổ đông :

DANH SÁCH BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TT	Họ tên	Số phiếu có quyền bầu
1		
2		
	Tổng cộng	
<i>(Không vượt quá: X quyền bầu)</i>		

Đà Lạt, ngày 20 tháng 4 năm 2024
CỔ ĐÔNG/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Phiếu bầu cử này chỉ có giá trị tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên lần thứ 24 năm 2024 của Công ty LHC.
- Cổ đông có quyền bầu hết toàn bộ hoặc một phần trong tổng số quyền bầu của mình cho từ 1 đến 2 ứng viên, phần phiếu bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng viên nào. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên cộng lại không được vượt quá Tổng số phiếu được quyền bầu.
- Phiếu bầu không bầu cho ứng viên nào thì phải có dấu gạch chéo (x) vào ô số phiếu bầu của ứng viên đó.
- Số phiếu bầu cho mỗi ứng viên có thể khác nhau tùy theo sự tín nhiệm của người bầu đối với các ứng viên.
- Các phiếu sau được coi là không hợp lệ:
 - + Phiếu không do Công ty LHC phát hành (không theo mẫu quy định, không có dấu của LHC trên phiếu).
 - + Phiếu không có chữ ký của cổ đông/người được ủy quyền.
 - + Phiếu tẩy xóa, ghi bằng bút chì hoặc phiếu ghi thêm ứng viên nằm ngoài danh sách ứng viên đã được ĐHĐCĐ thông qua.